

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tài liệu giáo dục địa phương  
**TỈNH KIÊN GIANG**

Lớp  
**9**



BAN BIÊN SOẠN

*Đồng tổng Chủ biên:*

NGHIÊM ĐÌNH VỸ  
TRẦN QUANG BẢO

*Đồng Chủ biên:*

PHẠM THỊ HỒNG  
NGUYỄN TRỌNG ĐỨC  
NGUYỄN THỊ THỌ  
CHU THỊ THU HÀ  
NGUYỄN THỊ VŨ HÀ  
DƯƠNG QUANG NGỌC

*Thành viên Ban biên soạn:*

NGUYỄN ANH TUẤN  
PHẠM VĂN MẠNH  
LÝ NGỌC ĐỊNH  
PHẠM TẤT THẮNG  
NGUYỄN ĐỨC THẮNG  
PHÙNG THỊ PHƯƠNG LIÊN  
NGUYỄN THỊ HẢO  
LÊ VĂN HÙNG  
THIẾU VĂN NAM  
NGUYỄN THANH TÂM  
HUỲNH VĂN HOÁ  
NGUYỄN THỊ MAI  
PHAN THỊ CẨM MY  
NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG

# Lời nói đầu

Các em thân mến!

Kiên Giang là tỉnh thuộc khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, có vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển kinh tế – xã hội. Với vị thế là cửa ngõ thông ra vùng biển Tây Nam của Tổ quốc, Kiên Giang có tiềm năng lớn về kinh tế cửa khẩu, hàng hải và mậu dịch quốc tế. Bên cạnh đó, Kiên Giang còn là vùng sản xuất nông nghiệp đa dạng.

Là người con của Kiên Giang, các em chính là thế hệ tương lai sẽ xây dựng và phát triển quê hương ngày càng giàu mạnh. Để làm được điều đó, các em cần trang bị cho mình những kiến thức về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, chính trị – xã hội và môi trường của Kiên Giang.

Tài liệu này sẽ là cầu nối tri thức giúp các em có thêm hiểu biết về Kiên Giang, nuôi dưỡng tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương. Nội dung cuốn sách được hệ thống hoá một cách khoa học cùng những hoạt động lí thú, hình ảnh sinh động, gần gũi sẽ giúp phát triển năng lực của các em một cách hiệu quả.

Mong rằng tài liệu này sẽ là cẩm nang hữu ích giúp các em thêm yêu và tự hào về quê hương Kiên Giang, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Chúc các em có những trải nghiệm bổ ích và thú vị trên hành trình khám phá mảnh đất quê hương mình!

CÁC TÁC GIẢ

# Hướng dẫn sử dụng tài liệu

## Mục tiêu bài học:

Nhấn mạnh về yêu cầu cần đạt, năng lực và phẩm chất học sinh cần đạt được sau khi học.

## Mở đầu:

Dẫn dắt để tạo tâm lí hứng thú, huy động trải nghiệm của học sinh về bài học.

## Kiến thức mới:

Cung cấp kiến thức phù hợp với nội dung bài học và hình thành kĩ năng.

### BÀI 7. THỰC HÀNH TRẢI NGHIỆM NGHỀ

Học xong bài này, em sẽ:

- Thực hiện được các hoạt động trải nghiệm, thực hành liên quan đến các nghề ở địa phương.
- Có ý thức rèn luyện bản thân phù hợp với nghề nghiệp tương lai.

#### MỞ ĐẦU

Kể tên nghề em yêu thích. Vì sao em yêu thích nghề đó?

#### KIẾN THỨC MỚI

Xây dựng kế hoạch trải nghiệm nghề ở địa phương theo gợi ý sau:

```
graph TD; A[1 Lập kế hoạch] --> B[Mục đích trải nghiệm]; B --> C[Tên nghề sẽ trải nghiệm]; C --- D[Phân công nhiệm vụ]; C --- E[Thời gian, địa điểm]; C --- F[Các hoạt động sẽ tiến hành]; C --> G[2 Chia sẻ, chỉnh sửa kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế]; F --> H[3 Chuẩn bị cho buổi trải nghiệm (đồ dùng mang theo, lưu ý khi đi tham quan...)]
```

## Tìm hiểu thêm

### HÀ TIÊN THẬP VỊNH

Mười cảnh Hà Tiên rất hữu tình,  
Non non nước nước gấm nên xinh.  
Đồng Hồ, Lộ Trì luôn dòng chảy,  
Nam Phố, Lư Khê một mạch xanh.

Tiêu Tụy, Giang Thành, chuông trống ỏi,  
Châu Nham, Kim Dự cá chim quanh.  
Bình San, Thạch Động là ruộng cội,  
Sừng sừng muôn năm cũng để dành.

Mạc Thiên Tích

### CHƠI NÚI TÔ CHÂU

Lúc hứng non cao cũng quyết trèo,  
Trèo lên xem thử được bao cao  
Đỉnh non chót vót kia ai đứng,  
Ngoảnh lại trần gian bé tẻo teo

\*\*\*

Mang rượu mang thơ lên núi Tô,  
Đường lên thăm thăm đá, cây sấu.  
Gốc mai lẩn quất khách chợt mất,  
Vàng vằng trên mây tiếng gọi nhau.

Đông Hồ

( Theo tài liệu hướng dẫn học tập thơ văn Kiền Giang trong nhà trường phổ thông trung học, Ssđ)

## Tìm hiểu thêm:

Cung cấp thêm thông tin cho nội dung chính.

**LUYỆN TẬP**

**Thực hành, trải nghiệm nghề**



**VẬN DỤNG**

**Báo cáo thu hoạch sau buổi thực hành trải nghiệm**

Lựa chọn các hình thức khác nhau (viết, vẽ, powerpoint, ...) để viết báo cáo thu hoạch sau buổi thực hành trải nghiệm theo gợi ý sau:

- Tên nghề đã tham gia trải nghiệm
- Địa điểm, thời gian
- Các hoạt động thực hành trải nghiệm đã tham gia
- Những điều em học được qua buổi thực hành trải nghiệm
- Cảm nghĩ của em sau buổi thực hành trải nghiệm.

**Luyện tập:**

Củng cố, khắc sâu kiến thức mới và phát triển các kỹ năng.

**Vận dụng:**

Vận dụng kiến thức, kỹ năng vừa học vào thực tế.

**2. Tham vấn với thầy cô về:**

Định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp THCS

Kế hoạch thực hiện của em

Dự định của em



**VẬN DỤNG**

1. Hãy phân tích một số hạn chế của bản thân khi lựa chọn 1 nghề nghiệp để học và cách khắc phục những hạn chế đó.

Hạn chế	Cách khắc phục
?	?
?	?
?	?

2. Chia sẻ với bố mẹ về kế hoạch định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở.

# Mục lục

Trang

## VĂN HOÁ, LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG

Bài 1. Tác giả, tác phẩm văn học ở Kiên Giang 7

Bài 2. Lịch sử tỉnh Kiên Giang từ năm 1919 đến năm 1954 16

Bài 3. Lịch sử tỉnh Kiên Giang từ năm 1954 đến nay 24

## ĐỊA LÍ, KINH TẾ, HƯỚNG NGHIỆP

Bài 4. Địa lí du lịch Kiên Giang 32

Bài 5. Phát triển kinh tế biển ở Kiên Giang 43

Bài 6. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở tỉnh Kiên Giang và định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở 53

## CHÍNH TRỊ – XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG

Bài 7. Bình đẳng giới và chăm sóc sức khoẻ sinh sản vị thành niên ở Kiên Giang 59

Bài 8. Chính sách an sinh xã hội ở tỉnh Kiên Giang 67

Bài 9. Một số vấn đề về môi trường ở tỉnh Kiên Giang 74

Bài 10. Tái chế vật liệu phế thải bảo vệ môi trường 81

Giải thích thuật ngữ

Nguồn ảnh

# VĂN HOÁ, LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG

## BÀI 1. TÁC GIẢ, TÁC PHẨM VĂN HỌC Ở KIÊN GIANG

Học xong bài này, em sẽ:

- Trình bày được khái quát về tác giả, tác phẩm văn học ở Kiên Giang.
- Nhận xét, đánh giá, phân tích được nội dung, nghệ thuật của một tác phẩm hoặc đoạn trích văn học được học.
- Biết trân trọng và giữ gìn những tác phẩm hoặc đoạn trích văn học được học.



### MỞ ĐẦU

Em hãy cho biết tên của nhà văn, nhà thơ ở Kiên Giang dưới đây:



Hình 1.1



Hình 1.2



Hình 1.3



Hình 1.4

Kể tên những tác phẩm tiêu biểu của các nhà văn, nhà thơ đó.



## KIẾN THỨC MỚI

### 1. Khái quát tác giả, tác phẩm văn học ở Kiên Giang

Văn học địa phương Kiên Giang ra đời khoảng cuối thế kỉ XVII (1679) đầu thế kỉ XVIII với sự hiện diện của nhiều nhà thơ, nhà văn như: Mạc Thiên Tích, Huỳnh Mẫn Đạt, Đông Hồ, Mộng Tuyết, Kiên Giang, Sơn Nam, Trần Bạch Đằng, Anh Động,... Tất cả đã làm rạng danh văn học nghệ thuật địa phương Kiên Giang, góp phần làm phong phú cho nền văn học Việt Nam.

Mạc Thiên Tích (1706 – 1780), ở Hà Tiên, Kiên Giang. Ông cùng với Trần Trí Khải đã tổ chức thành công *Tao đàn Chiêu Anh Các* vào năm 1736 ở Hà Tiên. Đến năm 1771, Tao đàn trên đã đóng góp cho nền văn học Việt nhiều tác phẩm có giá trị, như: *Hà Tiên thập cảnh*, *Thụ Đức Hiên tứ cảnh*, *Hà Tiên thập cảnh khúc vịnh*, *Minh bệ di ngư*,...

Huỳnh Mẫn Đạt (1807 – 1883), ở Rạch Giá, Kiên Giang. Ông là một trong những cây bút “chiến đấu” trong hàng ngũ những nhà thơ yêu nước ở Nam Bộ thời kì đầu kháng chiến chống Pháp của dân tộc. Những bài thơ sau đây thường được truyền tụng: *Cây dừa*, *Chó già*, *Mưa đêm*, *Trời chiều*, *Chiêu Quân xuất tái*, *Ngộ hữu*,... Đặc biệt là bài *Điếu Nguyễn Trung Trực*, vừa là một tuyệt bút, vừa là bài thơ tiêu biểu, thể hiện được khá đầy đủ nhân cách và tài thơ của ông.



Đông Hồ (1906 – 1969), ở Hà Tiên, Kiên Giang. Năm 1926, ông học xong trung học đi dạy và lập Trí Đức học xá trên bờ Đông Hồ dạy văn học Tiếng Việt. Năm 1965 ông phụ trách môn văn học miền Nam tại trường đại học Văn khoa Sài Gòn. Các tác phẩm chính: *Thăm đảo Phú Quốc, Linh phương kí, Thơ đông hồ, Cô gái xuân,...*

Mộng Tuyết (1914 – 2007) – vợ của nhà thơ Đông Hồ, ở Hà Tiên, Kiên Giang. Bà còn có các bút danh Hà Tiên Cô, Thất Tiểu Muội, Nàng Út, Bách Thảo Sương. Bà là một trong những nhà thơ mới tiêu biểu của miền Nam, là báu vật không chỉ của Hà Tiên, Kiên Giang mà còn của cả Nam Bộ. Các tác phẩm chính: tập thơ *Phấn hương rừng* được tặng giải “Khen tặng” của Tự Lực văn đoàn; tùy bút *Đường vào Hà Tiên*; tiểu thuyết lịch sử *Nàng Ái Cơ trong chầu úp*; *Truyện cổ Đông Tây*; thơ *Dưới mái trăng non*; hồi kí *Núi mộng gương hồ* (ba tập).

Kiên Giang (1929 – 2014), ở An Biên, Kiên Giang, tên thật là Trương Khương Trinh (bút danh khác: Hà Huy Hà, Ngân Hà, Trinh Ngọc. Nhà thơ Kiên Giang là một gương mặt thơ đáng kính trong dòng thi ca yêu nước suốt cả hai thời kì đấu tranh chống thực dân và đế quốc. Tài hoa ở nhà thơ không chỉ biểu hiện bằng tài năng trên văn đàn, sân khấu mà còn nổi bật nhân cách ở sự nhạy bén trong hoạt động và đấu tranh xã hội. Tác phẩm tiêu biểu: thơ (*Hoa trắng thồi cài trên áo tím, Lúa sạ miền Nam, Quê hương thơ ấu*); vở cải lương (*Người đẹp bán tơ* (1956), *Người vợ không bao giờ cưới, Áo cưới trước cổng chùa, Phấn lá men rừng, Hồi trống trường làng, Lưu Bình Dương Lễ,...*); tân cổ giao duyên (*Đội gạo đường xa, Người đẹp bán tơ, Hương cau quê ngoại, Cô gái miền Tây,...*).

Sơn Nam (1926 – 2008), ở An Biên, Kiên Giang, tên thật là Phạm Minh Tài. Ông là một nhà văn, nhà báo, nhà nghiên cứu văn hoá Việt Nam nổi tiếng. Ông đã viết nhiều tác phẩm mang đậm dấu ấn Nam Bộ, nên ông được nhiều người gọi là “ông già Nam Bộ”, “ông già Ba Tri”, “ông già đi bộ”, “pho từ điển sống về miền Nam” hay là “nhà Nam Bộ học”. Các tác phẩm tiêu biểu: *Chuyện xưa tích cũ, Hương rừng Cà Mau, Chim quỳên xuống đất, Lịch sử khẩn hoang miền Nam, Đình miếu và lễ hội dân gian miền Nam, Ấn tượng 300 năm, Người Sài Gòn, Tiếp cận đồng bằng sông Cửu Long, Bến Nghé xưa,...*

Trần Bạch Đằng (1926 – 2007), ở Giồng Riềng – Kiên Giang, tên thật là Trương Gia Thiếu. Ông là nhà thơ, nhà văn, nhà hoạt động cách mạng Việt Nam. Trong hơn 60 năm cầm bút, Trần Bạch Đằng là nhà văn nghệ, nhà cách mạng tiêu biểu của mảnh đất và con người Kiên Giang. Ông viết nhiều thể loại: lí luận phê bình, thơ, truyện, kịch, tiểu thuyết,... Các tác phẩm tiêu biểu như: thơ (*Bài ca khởi nghĩa, Hành trình, Theo sóng Đông Nai, Đất nước lại vào xuân, Những cái tên đồng bằng, Hưởng Triều*); truyện ngắn (*Bác Sáu Rông*); kịch (*Nửa tuần trăng kì lạ, Tình yêu và lời đáp, Một mùa hè oi ả, Một mối tình*); kịch bản điện ảnh (*Ông hai Cũ – gồm hai tập, Ván bài lật ngửa*).

Anh Động (1941– 2021), ở Vĩnh Thuận, Kiên Giang, tên thật là Nguyễn Việt Tùng. Ông là nhà văn đồng thời là một chiến sĩ dũng cảm khi tham gia chiến đấu tại bưng biển. Sau năm 1975 ông là Chủ tịch Hội Văn nghệ Kiên Giang, chuyên viên bậc 7 Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Kiên Giang, Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam. Nhà văn Anh Động là một trong những gương mặt tiêu biểu của văn chương Nam Bộ mấy mươi năm qua. Ông là tác giả nhiều tập truyện ngắn, tiểu thuyết như: Tiểu thuyết (*Ven rừng tràm, Bên hàng cù oanh, Bóng núi Tô Châu, Tiếng trống Sam phô, Rừng tràm lặng lẽ, Dòng sông lấp lánh*); truyện ngắn (*Bác Ba Phi*); kí sự (*Điểm hẹn, Lịch sử ngành Tuyên giáo Kiên Giang, Đứng Thắng*); biên khảo (*Địa danh Kiên Giang, Sổ tay địa danh Kiên Giang, Di tích danh thắng Kiên Giang, Địa danh Hậu Giang, Văn hoá thông tin của người Khme*); Tập truyện *Chung kết*; tập thơ *Những bài thơ dở*.

– Dựa vào thông tin trong phần đọc trên, em hãy lập danh sách những tác giả, tác phẩm văn học tiêu biểu ở Kiên Giang theo gợi ý dưới đây:

TT	Họ tên	Bút danh	Năm sinh	Quê quán	Tác phẩm
?	?	?	?	?	?

– Lựa chọn và chia sẻ với bạn về một nhà văn, nhà thơ ở Kiên Giang để lại ấn tượng sâu sắc với em..

## 2. Văn bản

### KHÓI TRẮNG

Hương cau, thơm phức muối sau hè  
Thơm ngát mái nhà thơm áo cơm  
Con thở trong mùi thơm bát ngát  
Thịt da mái tóc quyện mùi thơm.

Nước mắt chảy xuôi tình mẫu tử  
Chảy theo nước mắt cuộn mồ hôi  
Mẹ đem cái chết làm men sống  
Nước mắt một dòng vẫn chảy xuôi.

Nầy thuở ngày xưa thời trẻ dại  
Con đau rên xiết mẹ sầu lo  
Bán đôi bông cưới mua thang thuốc  
Mua bánh tai heo giấy học trò.

Đêm nào con khóc đòi ru ngủ  
Mẹ thức mỗi mồn nhịp võng đưa  
Con lạnh nằm khoanh, lòng mẹ ấm  
Mẹ ơi! Con lớn giữa niềm ru.

Nhớ ngày mẹ ốm nằm trong xó  
Chiếu lạnh ủ không ấm vóc gầy  
Đau đớn không hề rên xiết khẽ  
Sợ con nghe tiếng, mà buồn lây.

Nói làm sao hết, mẹ hiền ơi!  
Công đức niềm đau lẫn tiếng cười  
Mẹ lấy bụi đời, làm phấn sáp  
Che dù trời nắng nổi mưa rơi.

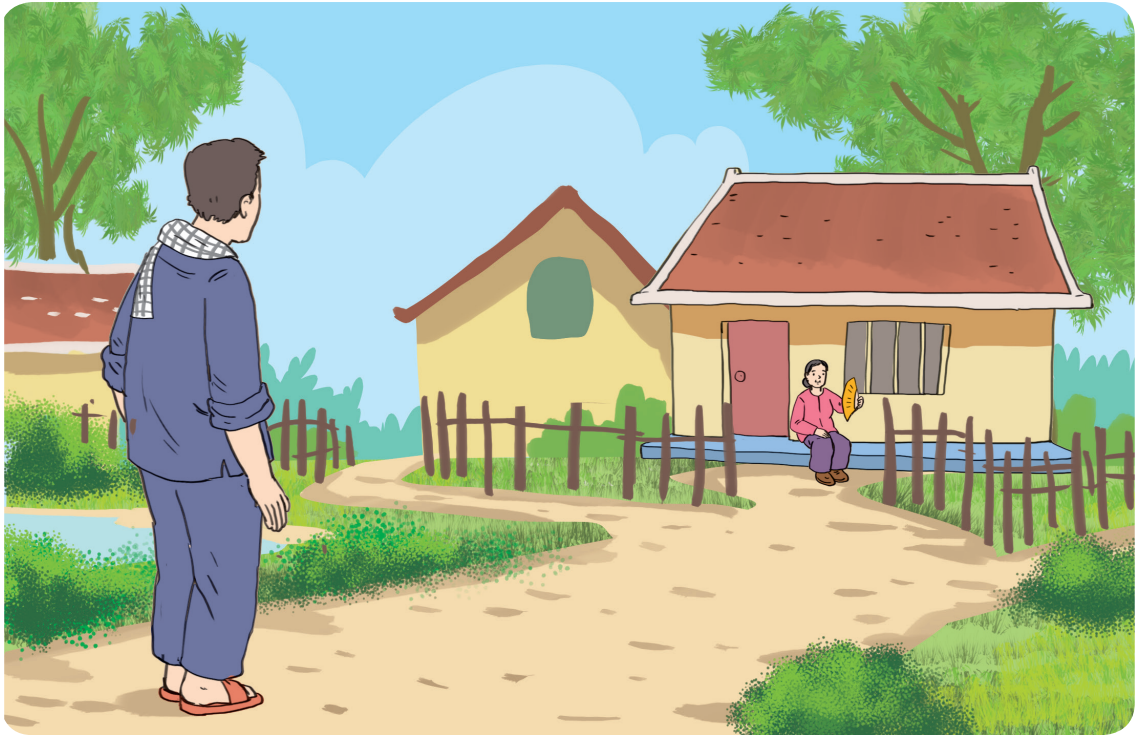
Nhớ mùa cau trầu, trong vườn cũ  
Mẹ quét lá vàng ủ lấy phân  
Khói trắng lên trời như tóc bạc  
Con ngỡ khói tóc quyện mấy tầng.

Chiều nay dừng gót trên bờ biển  
Nhìn sóng bạc đầu mây trắng trôi  
Con ngỡ khói buồn thay tóc mẹ  
Tìm con lạc bước giữa đường đời.

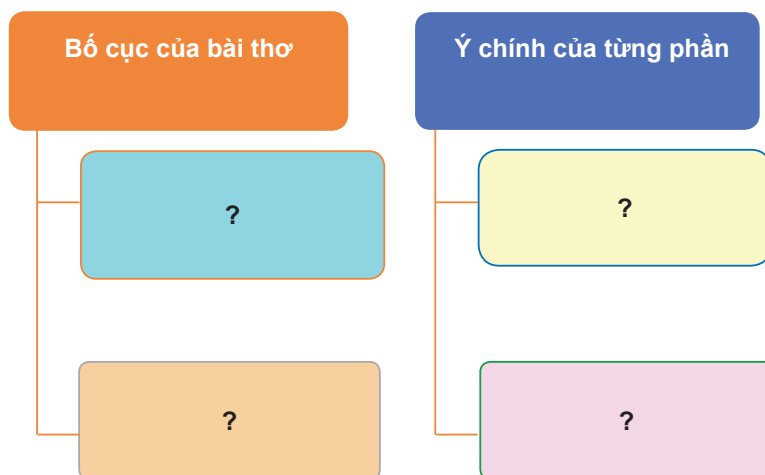
Mai một con về thăm xóm mẹ  
Thăm mùa cau trở bóng làng xưa  
Để nhìn nghe lại trong hiu quạnh  
Tiếng hát ngày xưa nhịp võng đưa.

Con sẽ kính dâng bên gối mẹ  
Gói trà hào, gói bánh tai heo  
Hương cau quyện lại hai màu tóc  
Nước mắt đoàn viên ấm xóm nghèo.

(Kiên Giang, trích trong tập thơ “Khói trắng”, NXB Phù Sa 1960)



– Xác định bố cục và ý chính của từng phần trong bài thơ *Khói trắng*.



– Tình cảm của người mẹ dành cho con trong bài thơ được biểu hiện qua những chi tiết, hình ảnh nào? Em ấn tượng với hình ảnh, chi tiết nào nhất? Vì sao?

– Tình cảm nhớ mẹ của nhà thơ được thể hiện bằng những biện pháp nghệ thuật nào? (Gợi ý: Những hình ảnh, từ ngữ, phép tu từ, thể thơ, giọng điệu,...)

– Nhà thơ đã dùng những hình ảnh, chi tiết nào để nói về người mẹ kính yêu của mình? Những hình ảnh, chi tiết đó nói lên điều gì?

– Nêu những việc sẽ làm và mục đích khi về thăm quê hương của nhà thơ trong bài thơ *Khói trắng*.

– Trình bày giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật của bài thơ *Khói trắng*. Qua đó, nhận xét về ý nghĩa của bài thơ?

## LUYỆN TẬP

### 1. Viết đoạn văn (khoảng 5 – 7 câu) giới thiệu về:

- a. Nhà thơ Kiên Giang
- b. Tác phẩm *Khói trắng*

2. Chia sẻ với các bạn về một số biện pháp góp phần bảo tồn các tác phẩm văn học của địa phương.

Tôi sẽ sưu tầm thơ của  
nhà thơ Kiên Giang.

???



## VẬN DỤNG

### Thực hành làm sổ tay văn học theo gợi ý sau:

- Sưu tầm các tác phẩm văn học (thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết,...) của các nhà thơ, nhà văn ở Kiên Giang.
- Sắp xếp theo các thể loại sau: thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết,...
- + Phần 1: Thơ
- + Phần 2: Truyện ngắn
- + Phần 3: Tiểu thuyết
- + ....
- Viết tóm tắt ngắn gọn nội dung của những tác phẩm thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết,... mà em sưu tầm được. Đối với thơ, viết cảm nhận của em về cả tác phẩm.

SỔ TAY  
VĂN HỌC

## Tìm hiểu thêm

### HÀ TIÊN THẬP VINH

Mười cảnh Hà Tiên rất hữu tình,  
Non non nước nước găm nên xinh.  
Đông Hồ, Lộc Trĩ luôn dòng chảy,  
Nam Phổ, Lư Khê một mạch xanh.

Tiêu Tự, Giang Thành, chuông trống ỏi,  
Châu Nham, Kim Dự cá chim quanh.  
Bình San, Thạch Động là rường cột,  
Sừng sững muôn năm cũng để dành.

Mạc Thiên Tích

### CHƠI NÚI TÔ CHÂU

Lúc hứng non cao cũng quyết trèo,  
Trèo lên xem thử được bao cao  
Đỉnh non chót vót kia ai đứng ,  
Ngoảnh lại trần gian bé tẻo teo

\*\*\*

Mang rượu mang thơ lên núi Tô,  
Đường lên thăm thăm đá, cây sâu.  
Gốc mai lẩn quất khách chợt mất,  
Văng vẳng trên mây tiếng gọi nhau.

Đông Hồ

(Theo Tài liệu hướng dẫn học tập thơ văn Kiên Giang trong nhà trường phổ thông trung học, Sđd)

## BÀI 2. LỊCH SỬ TỈNH KIÊN GIANG TỪ NĂM 1919 ĐẾN NĂM 1954

Học xong bài này, em sẽ:

- Trình bày được những chuyển biến về kinh tế – xã hội ở Kiên Giang sau chiến tranh thế giới thứ nhất.
- Trình bày được những nét tiêu biểu của phong trào cách mạng ở Kiên Giang từ năm 1919 đến năm 1945.
- Tóm tắt được cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).
- Nhận thức đúng về vai trò lãnh đạo của Đảng bộ Tỉnh đối với các thắng lợi của nhân dân Kiên Giang từ năm 1930 đến năm 1954.



### MỞ ĐẦU

Từ năm 1919 đến năm 1954, phong trào yêu nước và cách mạng ở Kiên Giang diễn ra những sự kiện nào nổi bật? Theo em, những giai đoạn đó gắn với những sự kiện nào của lịch sử dân tộc Việt Nam?



### KIẾN THỨC MỚI

#### 1. Những chuyển biến về kinh tế – xã hội ở Kiên Giang sau Chiến tranh thế giới thứ nhất

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, bộ mặt kinh tế – xã hội Kiên Giang có nhiều thay đổi: mạng lưới giao thông phát triển, buôn bán nhộn nhịp hơn, xuất hiện những công trình kiến trúc mới, trụ sở, trường học,... Tuy vậy, nền kinh tế cơ bản của Kiên Giang vẫn là nền nông nghiệp lạc hậu, chưa tiếp nhận nhiều kĩ thuật canh tác mới; công nghiệp phiến diện, là thị trường tiêu thụ của tư bản Pháp.



Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp trong xã hội Kiên Giang có sự phân hoá sâu sắc:



*Sơ đồ phân hoá giai cấp ở Kiên Giang sau Chiến tranh thế giới thứ nhất*

– Nêu những chuyển biến về kinh tế ở Kiên Giang sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

– Dựa vào sơ đồ phân hoá giai cấp, hãy cho biết trong xã hội Kiên Giang có những giai cấp nào?

## **2. Phong trào cách mạng từ năm 1919 đến năm 1939**

Từ năm 1919 đến năm 1929, phong trào yêu nước ở Kiên Giang có sự phát triển. Tháng 6 – 1930, Chi bộ Hội Việt Nam Cách mạng ở Mỹ Quới chuyển thành Chi bộ Cộng sản. Đây là Chi bộ Cộng sản đầu tiên của tỉnh Rạch Giá.

Cuối năm 1930 đến đầu năm 1931, thực dân Pháp thực hiện chính sách khủng bố, đàn áp phong trào cách mạng trên cả nước. Nhiều đảng viên các nơi khác đã bí mật rút về Rạch Giá – Hà Tiên hoạt động để gây dựng lại cơ sở và phong trào. Đến năm 1935 tỉnh Rạch Giá có 10 chi bộ như: Ranh Hạp, Ninh Quới, Vĩnh Phú, Vĩnh Phong,... năm 1936, Quận uỷ Phước Long được thành lập.

Năm 1938, nông dân Mỹ Quới, Vĩnh Quới, Vĩnh Thuận (quận Phước Long) đấu tranh đòi cứu đói, hoãn thuế, đòi địa chủ phải cho nông dân vay lúa,... Nông dân các xã Lâm Sơn, Sóc Sơn, Tân Hội (quận Châu Thành) đấu tranh chống tên trạng sư người Pháp La Cu-tua và một số địa chủ cướp đất. Các cuộc đấu tranh này thu hút hàng ngàn người tham gia.

Cuộc đấu tranh của công nhân nhà máy xay sát Bùi Quang Đài ở thị xã Rạch Giá đòi tăng lương, giảm giờ làm, chống hành động cúp phạt đối với công nhân. Hội Phật học Kiêm Tế Rạch Giá thành lập, trụ sở chùa Tam Bảo, tháng 1 – 1938, Hội ra tạp chí Tiến hoá, công khai tuyên truyền và cổ động cho phong trào Mặt trận dân chủ Đông Dương, tuyên truyền chủ nghĩa Mác – Lê-nin.

Qua đấu tranh, vai trò lãnh đạo của Đảng ngày càng được khẳng định, quần chúng nhân dân được giác ngộ cách mạng.

Hãy nêu những nét chính về phong trào cách mạng ở Rạch Giá và Hà Tiên trong những năm 1930 – 1939

## **3. Phong trào giải phóng dân tộc (1940 – 1945) và Cách mạng tháng Tám năm 1945**

### **a) Phong trào giải phóng dân tộc (1940 – 1945) ở Kiên Giang**

Thực hiện chủ trương khởi nghĩa của Xứ uỷ Nam Kỳ, tại Rạch Giá, các chi bộ Đảng ở quận Phước Long, Châu Thành, thị xã Rạch Giá ráo riết chuẩn bị khởi

nghĩa Nam Kỳ nổ ra vào ngày 23-11-1940. Tuy nhiên điều kiện khởi nghĩa chưa thuận lợi, nên Trung ương Đảng chủ trương hoãn cuộc khởi nghĩa.

Tháng 1-1941, Liên tỉnh uỷ vùng Hậu Giang quyết định chọn rừng U Minh Thượng làm căn cứ của toàn vùng và giao cho Đảng bộ Rạch Giá xây dựng căn cứ. Thời gian này, Tỉnh uỷ lâm thời Rạch Giá được thành lập, đánh dấu bước phát triển mới của phong trào cách mạng. Chùa Tam Bảo ở thị xã Rạch Giá trở thành đầu mối thông tin liên lạc, là nơi cất dấu vũ khí từ rừng U Minh Thượng đưa về.



Hình 2.1. Di tích lịch sử cách mạng U Minh Thượng

*Di tích lịch sử cách mạng U Minh Thượng – một địa danh nằm trải dài trên địa phận các huyện U Minh Thượng, Vĩnh Thuận, An Minh, An Biên (thuộc vùng bán đảo Cà Mau).*

*Đây là một trong những căn cứ địa lớn nhất của miền Nam, có giá trị truyền thống cách mạng.*

Từ năm 1942 – 1944, phong trào cách mạng ở Rạch Giá và Hà Tiên được phục hồi. Các tổ chức Đảng và quần chúng cách mạng có bước phát triển mới, sẵn sàng tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.



Hình 2.2. Chùa Tam Bảo ở Rạch Giá đã được phục dựng

## **b) Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Kiên Giang**

Ngay sau khi Nhật đảo chính Pháp, chính quyền Pháp ở Rạch Giá – Kiên Giang bị sụp đổ, Đảng nắm cơ hội, hướng dẫn nhân dân gấp rút chuẩn bị tổng khởi nghĩa lật đổ chính quyền địch, thành lập chính quyền cách mạng. Các tổ chức cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh như Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc,... tăng cường hoạt động.

Ngày 15 – 8 – 1945, Ủy ban khởi nghĩa hai tỉnh Rạch Giá và Hà Tiên được thành lập, quyết định phát động toàn dân nổi dậy giành chính quyền vào ngày 27 – 8 – 1945.

Ở Rạch Giá, sáng ngày 27 tháng 8, sau cuộc mít tinh của 60 ngàn người tại trung tâm thị xã Rạch Giá, Ủy ban khởi nghĩa tuyên bố xóa bỏ chính quyền cũ, thành lập chính quyền cách mạng. Các quận Phước Long cách mạng giành thắng lợi, quận An Biên (28 – 8).

Ở thị xã Hà Tiên, khoảng 4 000 quần chúng có tổ chức từ Hòn Chông và các xã lân cận dưới sự điều hành của Ủy ban khởi nghĩa kéo vào thị xã biểu tình thị uy, Ủy ban nhân dân lâm thời tỉnh Hà Tiên ra mắt đồng bào. Các địa phương còn lại của tỉnh Rạch Giá và Hà Tiên cũng nổi dậy lật đổ chính quyền địch và thành lập chính quyền cách mạng.

Thắng lợi ở hai tỉnh Rạch Giá và Hà Tiên là một trong những tỉnh cuối cùng của Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám năm 1945.



*Hình 2.3. Cách mạng ngày 27 tháng Tám năm 1945 ở Rạch Giá (Kiên Giang)*

**Tóm tắt phong trào giải phóng dân tộc ở hai tỉnh Rạch Giá và Hà Tiên.**

## **4. Kiên Giang trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954)**

### **a) Kiên Giang trong hơn 1 năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945**

Ngay trong ngày giành được chính quyền, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ở Rạch Giá và Hà Tiên được thành lập, sau đó là Ủy ban nhân dân cấp quận và xã. Ngày 6 – 1 – 1946, nhân dân hai tỉnh Rạch Giá và Hà Tiên bầu cử Quốc hội khoá đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Kết quả: có 4 đại biểu tỉnh Rạch Giá và 1 đại biểu tỉnh Hà Tiên trúng cử.

Ngày 20 – 1 – 1946, thực dân Pháp đánh chiếm Hà Tiên, ngày 26 – 1 – 1946, đánh Rạch Giá, Minh Lương, An Biên. Quân dân Hà Tiên – Rạch Giá kết hợp cùng với lực lượng Khu IX và một số tỉnh bạn bước đầu đánh bại âm mưu “đánh nhanh thắng nhanh” của giặc Pháp và rút lui và rừng U Minh chuẩn bị cho kháng chiến lâu dài.

Phong trào diệt “giặc đói”, “giặc dốt” và giải quyết khó khăn về tài chính được đẩy mạnh: vận động “nhường cơm xẻ áo”, tương trợ lẫn nhau, lấy lúa gạo ở kho của Nhật và địa chủ chia cho dân thiếu đói, thực hiện cấp đất của tư bản Pháp cho dân cày; thực hiện phong trào giảm tô cho nông dân. Nhờ đó, nạn đói bị đẩy lùi, đời sống nhân dân ổn định.

Thực hiện sắc lệnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh về diệt “giặc dốt”, từ tỉnh đến cơ sở lập các ban bình dân học vụ, vận động nhân dân học chữ Quốc ngữ, xoá bỏ tệ nạn xã hội.

Nhân dân Hà Tiên và Rạch Giá nhiệt tình tham gia phong trào “Tuần lễ vàng”. Đến ngày 10 – 1 – 1946, hai tỉnh giao về cho Trung ương 3,523 kg vàng và 16,950 kg bạc cùng nhiều đồ trang sức có giá trị.

### **.b) Kiên Giang thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 – 1954)**

Từ tháng 5 đến tháng 6-1946, lực lượng vũ trang xã Vĩnh Thạnh (huyện Giồng Riềng) và các xã Vĩnh Hoà, Gò Quao (nay thuộc U Minh Thượng) tổ chức các cuộc phản công tiêu diệt hàng trăm tên địch, thu nhiều vũ khí...

Trong những năm 1947 – 1948: quân dân hai tỉnh Rạch Giá và Hà Tiên tiếp tục tổ chức nhiều cuộc tiến công địch giành thắng lợi. Căn cứ kháng chiến U

Minh Thượng đã trở thành hậu phương trong kháng chiến chống Pháp ở miền Tây Nam Bộ.

Từ cuối năm 1949 đến tháng 7 năm 1954, Xứ uỷ Nam bộ, sau đó là Trung ương cục miền Nam và các cơ quan của Ủy ban kháng chiến hành chính Nam Bộ trở về căn cứ rừng U Minh.

Ngày 7 – 5 – 1954, quân dân Hà Tiên và Rạch Giá liên tục tấn công địch. Tiểu đoàn 307 phối hợp với quân dân địa phương tiêu diệt, bức rút các đồn bốt trên quốc lộ 8 A (Rạch Giá – Tri Tôn), đến cuối tháng 6 – 1954, trên địa bàn Rạch Giá – Hà Tiên ta đã giải phóng được 5/6 diện tích đất đai. Hiệp định Giơ-ne-vơ về kết thúc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp được kí kết (21 – 7 – 1954), Rạch Giá và Hà Tiên được giải phóng.

Cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Rạch Giá và Hà Tiên góp phần vào thắng lợi chung của cả dân tộc Việt Nam, bảo vệ vững chắc thành quả của Cách mạng tháng Tám năm 1945, thể hiện tinh thần yêu nước, tinh thần dân tộc của nhân dân các dân tộc ở Rạch Giá và Hà Tiên

– Nêu những thắng lợi của quân dân Rạch Giá – Hà Tiên trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).

– Nêu ý nghĩa thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) ở Rạch Giá – Hà Tiên.



**Phân chia các giai đoạn của lịch sử Rạch Giá và Hà Tiên từ năm 1919 đến năm 1945 theo gợi ý sau:**

Nội dung	Giai đoạn 1919 – 1930	Giai đoạn 1930 – 1945	Giai đoạn 1945 – 1954
Mục tiêu	?	?	?
Sự kiện tiêu biểu	?	?	?
Kết quả, ý nghĩa	?	?	?



## VẬN DỤNG

Sưu tầm tài liệu về nhân vật lịch sử gắn với một sự kiện ở Rạch Giá và Hà Tiên trong thời gian từ năm 1919 đến năm 1954. Viết một đoạn văn ngắn khoảng 10 đến 15 dòng nói về đóng góp của nhân vật lịch sử đó đối với quê hương Kiên Giang.



## **BÀI 3. LỊCH SỬ TỈNH KIÊN GIANG TỪ NĂM 1954 ĐẾN NAY**



Học xong bài này, em sẽ:

- Tóm tắt được cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của nhân dân Kiên Giang từ 1954 đến 1975.
- Khái quát được tình hình kinh tế, văn hoá, xã hội ở Kiên Giang trong 10 năm đầu trước công cuộc đổi mới đất nước.
- Trình bày được thành tựu trong công cuộc đổi mới (từ năm 1986 đến nay) ở Kiên Giang.
- Nâng cao được ý thức trách nhiệm đối với việc xây dựng và bảo vệ quê hương Kiên Giang hiện nay.



### **MỞ ĐẦU**

Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của dân tộc Việt Nam từ 1954 đến 1975 đã giành thắng lợi có sự đóng góp không nhỏ của đồng bào các dân tộc ở Kiên Giang.

**Em hãy cho biết những sự kiện nào gắn với lịch sử hào hùng của vùng đất Kiên Giang trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của dân tộc? Sau ngày đất nước giải phóng năm 1975, nhân dân Kiên Giang đã hăng hái xây dựng quê hương và tiến hành công cuộc đổi mới như thế nào?**





### 1. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) ở Kiên Giang

#### a) Từ năm 1954 – 1960

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954) về kết thúc chiến tranh lập lại hoà bình ở ba nước Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia được kí kết. Ở Kiên Giang, đế quốc Mỹ và tay sai lập ra hệ thống tổ chức bộ máy chính quyền tay sai ở Rạch Giá do Nhan Minh Trang làm Tỉnh trưởng.

Từ năm 1957 trở đi, chính quyền Ngô Đình Diệm tăng cường đàn áp các cuộc đấu tranh của nhân dân, chúng rời An Phước về Xẻo Rô, nơi đây trở thành nơi tra tấn dã man cán bộ và đồng bào vùng U Minh.

Thực hiện Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng và Chỉ thị của Xứ uỷ, tháng 10-1959 ta bất ngờ mở cuộc tấn công vào chi khu Kiên An (Xẻo Rô) giành thắng lợi, bắt sống được tên quận trưởng, quân ta làm chủ được chi khu Kiên An Xẻo Rô, đây là thắng lợi đầu tiên trên chiến trường miền Nam trước “Đồng khởi”.

Đêm 14-9-1960, phong trào “Đồng khởi” bùng lên khắp vùng nông thôn của Kiên Giang giành được thắng lợi, ta làm chủ được nhiều thôn ấp, mở rộng vùng giải phóng, lực lượng cách mạng phát triển nhanh chóng.

Cuối năm 1960, Mặt trận dân tộc giải phóng các cấp trong tỉnh lần lượt thành lập. Ngày 25-2-1961, Mặt trận dân tộc giải phóng tỉnh Rạch Giá thành lập tại Xẻo Cạn, huyện An Biên.



Hình 3.1. Bia chiến thắng chi khu Kiên An (Xèo Rô)

### **b) Từ năm 1961 – 1975**

Từ năm 1961 đến năm 1962, địch tấn công vào căn cứ Ba Hòn (Hòn Đất – Hòn Me – Hòn Sóc). Quân ta chống trả quyết liệt trong suốt 11 ngày đêm, diệt hàng trăm tên địch, đánh bại cuộc càn quét của địch, bảo vệ căn cứ an toàn. Đây là chiến thắng tiêu biểu trong những ngày đầu chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.

Để chia cắt vùng căn cứ U Minh, năm 1960 địch cho 3 000 quân càn quét U Minh, chúng bắt nhân dân đào kênh Ranh Hạp, làm đường Thứ Bảy qua Vĩnh Thuận – Xèo Cạn – Tân Bằng, lực lượng vũ trang An Biên đã tập kích Xèo Cạn giành thắng lợi. Chiến thắng Xèo Cạn (Ngã tư Công sự) làm phá sản kế hoạch chia cắt căn cứ U Minh của địch.

Ngày 24 – 8 – 1962, tiểu đoàn U Minh 10 (tiểu đoàn cơ động đầu tiên của tỉnh Rạch Giá) đánh bại cuộc càn quét bằng chiến thuật “trục thẳng vận” tại Kè Một, xã Vĩnh Bình, loại 300 tên địch khỏi vòng chiến đấu, bắn hạ một số máy bay. Trận thắng này, lần đầu tiên quân ta đánh bại chiến thuật “trục thẳng vận” ở miền Tây Nam Bộ.

Sau cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968), Mĩ và quân đội Sài Gòn phản công quyết liệt với trọng điểm là địa bàn căn cứ U Minh. Từ năm 1969 – 1971, quân dân Kiên Giang có sự hỗ trợ của Khu IX đã chống trả quyết liệt, bảo vệ các căn cứ cách mạng Mo So, Hòn Đất, U Minh.



*Hình 3.2. Du kích Vĩnh Thuận tổ chức sản xuất vũ khí tự tạo năm 1969*

Từ 1969 –1971, địch tiến hành bình định U Minh với quyết tâm “Nhỏ cỏ U Minh”. Quân ta kiên quyết tiến công, kết quả của cả 3 đợt tiến công và một đợt phản công của ta thắng lợi, ta đã diệt trên 8 600 tên địch, tiêu diệt một Lữ đoàn A thủy quân lục chiến, một chiến đoàn 33, ba sở chỉ huy cấp lữ đoàn và sở chỉ huy trung đoàn trực thuộc, diệt 11 tiểu đoàn, 12 đại đội, phá huỷ 40 pháo, 16 xe thiết giáp, bắn chìm, bắn cháy 43 tàu, bắn rơi, bị thương 44 máy bay, đánh thiệt hại nặng trên 10 tiểu đoàn và địch hàng, rã hàng nghìn tên khác.

Chiến thắng ở U Minh Thượng, tạo ra một bước ngoặt lịch sử, làm thất bại âm mưu bình định lấn chiếm “nhỏ cỏ U Minh của đế quốc Mĩ và tay sai”, Tuy nhiên, địch cũng gây cho ta nhiều tổn thất về người và vật chất.



*Hình 3.3. Lớp học giữa rừng U Minh  
năm 1973*



*Hình 3.4. Nhân dân U Minh xuống đường  
chào mừng ngày ký Hiệp định Pa-ri năm  
1973*

Ngày 25 – 4 – 1975, Ban Thường vụ tỉnh họp để ra kế hoạch đánh vào cơ quan đầu não của địch, giải phóng thị xã Rạch Giá.

Từ ngày 29 đến ngày 30 – 4 – 1975, quân ta tấn công Rạch Giá, Tiểu đoàn 207 của ta tấn công sân bay Rạch Sỏi và căn cứ hải quân, tiểu đoàn 519 của ta tấn công chi khu Kiên Thành, đồng loạt các huyện, xã tấn công chi khu, quận lỵ và trung tâm các xã. 22 giờ ngày 30 – 4 – 1975, Rạch Giá hoàn toàn giải phóng.

Ở Hà Tiên, từ ngày 29 – 4 các xã được giải phóng đầu tiên là Phú Mỹ, Vĩnh Điền, Bình An. Đến 30 – 4, thị xã Hà Tiên, huyện Kiên Lương được giải phóng, huyện đảo Phú Quốc, chi khu Thứ Ba, huyện An Biên, chi khu Giồng Riềng, Gò Quao được giải phóng. Ngày 1 – 5, Vĩnh Thuận giải phóng.

Với thắng lợi trong chiến dịch Hồ Chí Minh, nhân dân Kiên Giang đã hoàn thành nhiệm vụ lịch sử trọng đại là cùng nhân dân cả nước đánh thắng đế quốc Mĩ, giải phóng miền Nam và đi đến thống nhất đất nước.

**Từ năm 1954 – 1975, quân dân ở Rạch Giá và Hà Tiên đã đánh thắng những chiến lược chiến tranh nào của đế quốc Mĩ?**

## 2. Kiên Giang từ sau giải phóng năm 1975 đến nay

### a) Trong 10 năm đầu sau ngày giải phóng đất nước (1975 – 1985)

Năm 1976, các huyện Phú Quốc, Hà Tiên và Châu Thành A sát nhập vào tỉnh Rạch Giá. Tỉnh Rạch Giá được đổi thành tỉnh Kiên Giang địa giới như ngày nay.

Thành tựu trong việc thực hiện nhiệm vụ khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, vừa từng bước đưa các ngành kinh tế phát triển toàn diện và vững chắc, nâng cao cơ sở vật chất, đời sống nhân dân dần được cải thiện hơn trước.

Ngày 1 – 5 – 1975, quân Khmer đỏ xâm chiếm đảo Thổ Chu tàn sát 500 đồng bào ta, uy hiếp Bắc đảo Phú Quốc. Năm 1976, chúng cho quân dọc biên giới Kiên Giang chuẩn bị tấn công vào vùng đất Kiên Giang. Năm 1977, chúng đã mở 33 cuộc tấn công Hà Tiên. Cùng với lực lượng Quân khu IX, quân dân Kiên Giang kiên quyết đánh trả. Ngày 5 – 1 – 1979, ta đã tiêu diệt được 3 tiểu đoàn địch. Chiến thắng của quân dân Kiên Giang năm 1979 góp phần cùng nhân dân các tỉnh trong vùng bảo vệ vững chắc biên giới Tây Nam của Tổ Quốc.



Hình 3.5. Bia Cầm Thù, xã Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên

## b) Từ năm 1986 đến nay

Quán triệt Nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ VI (1986) về đổi mới đất nước; các Nghị quyết của Đại hội VII (1991), VIII (1996),... Kiên Giang đã đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội.

Cơ cấu kinh tế Kiên Giang chuyển dịch tỉ trọng theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hoá. Kiên Giang tăng cường phát triển thể mạnh kinh tế địa phương như: tập trung phát triển nuôi trồng, khai thác và chế biến hải sản bền vững gắn với bảo vệ, tái sinh nguồn lợi thủy hải sản; đầu tư, đẩy mạnh ứng dụng khoa học – công nghệ tiên tiến trong nuôi trồng. Phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng,...

Xây dựng, phát triển đa dạng hoá các sản phẩm, chuỗi sản phẩm, thương hiệu du lịch biển, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, lịch sử,... Qua đó, nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền, khối đoàn kết dân tộc ngày càng được củng cố.

– Trình bày cuộc đấu tranh chống quân Khmer đỏ của quân dân Kiên Giang. Nêu ý nghĩa của chiến thắng quân Khmer đỏ ở Kiên Giang.

– Nêu và nhận xét những thành tựu của Kiên Giang từ năm 1986 đến nay. Theo em, Kiên Giang có triển vọng phát triển như thế nào? Có gì tồn tại cần khắc phục không?



### LUYỆN TẬP

1. Em hãy lập vào vở bảng hệ thống kiến thức về các giai đoạn của ở Kiên Giang từ năm 1954 – 1975 theo mẫu sau:

Nội dung	Giai đoạn 1954 – 1960	Giai đoạn 1961 – 1975
Chiến lược chiến tranh của Mỹ	?	?
Chủ trương của ta	?	?
Thắng lợi tiêu biểu	?	?

2. Từ năm 1975 đến nay, nhân dân các dân tộc Kiên Giang đã trải qua những giai đoạn như thế nào? Nêu thành tựu đạt được của từng giai đoạn đó.



## VẬN DỤNG

1. Theo em, thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh của quân dân Rạch Giá và Hà Tiên năm 1975 có ý nghĩa gì?

2. Sưu tầm tài liệu về nhân vật lịch sử gắn với một sự kiện ở Kiên Giang (Rạch Giá và Hà Tiên) trong thời gian từ năm 1954 đến năm 1975. Viết một đoạn văn ngắn khoảng 10 đến 15 dòng nói về đóng góp của nhân vật lịch sử đó đối với quê hương Kiên Giang.

# ĐỊA LÍ, KINH TẾ, HƯỚNG NGHIỆP

## BÀI 4. ĐỊA LÍ DU LỊCH KIÊN GIANG

Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu đặc điểm, tình hình phát triển du lịch của tỉnh Kiên Giang.
- Kể tên được một số loại hình du lịch ở Kiên Giang.
- Giới thiệu được các địa điểm du lịch ở tỉnh Kiên Giang.
- Thu thập được tài liệu để viết báo cáo và trình bày về một số loại hình du lịch tiêu biểu ở Kiên Giang



### MỞ ĐẦU

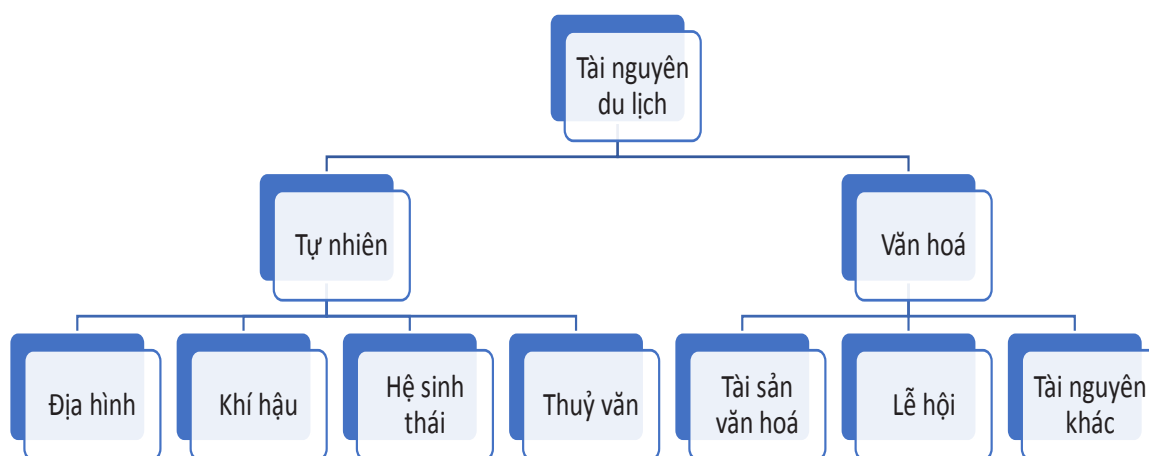
Du lịch được ví như là “con gà đẻ trứng vàng”, là “ngành công nghiệp không khói”. Trong thời đại ngày nay, du lịch thực sự là ngành kinh tế quan trọng bởi nó tạo ra việc làm cho hàng triệu lao động, góp phần làm tăng thu nhập nhờ vào việc khai thác và sử dụng hiệu quả các tài nguyên thiên nhiên và nhân văn. Là một tỉnh nằm ở cực Tây Nam của đất nước, với nhiều lợi thế về rừng, biển và các tài nguyên khác, Kiên Giang đã khai thác các lợi thế này như thế nào? Làm thế nào để du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh?





### 1. Tiềm năng du lịch

Kiên Giang nằm ở phía Tây Nam của đất nước, là tỉnh có nhiều điều kiện thuận lợi kết nối với các nước Đông Nam Á. Kiên Giang có nhiều đảo, trong đó có hòn đảo Phú Quốc xinh đẹp, có hệ sinh thái rừng, biển phong phú cùng với các tài nguyên nhân văn khác, đó là những điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch. Với chiến lược “hướng mình ra biển”, Kiên Giang đã và đang khai thác các tiềm năng tự nhiên và văn hóa để xây dựng thành trung tâm du lịch nghỉ dưỡng quốc tế chất lượng cao tại Phú Quốc.



Hình 4.1. Tài nguyên du lịch tỉnh Kiên Giang

Bằng kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, em hãy trình bày về các tiềm năng du lịch của Kiên Giang.

## 2. Tình hình phát triển và phân bố du lịch Kiên Giang

### a) Tình hình phát triển

**Bảng 4.1.** Tình hình phát triển du lịch Kiên Giang giai đoạn 2015–2019

Năm		2015	2016	2017	2018	2019
Số khách sạn và cơ sở lưu trú (cơ sở)		685	710	1 651	1 741	1 850
Số lượt khách do cơ sở lưu trú phục vụ (Lượt khách)	Khách quốc tế	260 809	276 174	332 847	551 539	635 531
	Khách trong nước	2 157 007	2 241 470	2 383 765	2 808 144	3 199 076
Doanh thu của các cơ sở lưu trú (Tỷ đồng)		2 215,0	3 223,9	3 815,9	4 177,0	4 645,9

Nguồn: Niên giám Thống kê tỉnh Kiên Giang năm 2019

Dựa vào bảng 4.1 và kiến thức đã học, em hãy:

- Nhận xét về tình hình phát triển du lịch của Kiên Giang giai đoạn 2015 – 2019.
- So sánh và nhận xét về tốc độ gia tăng số lượt khách quốc tế và khách trong nước đến Kiên Giang giai đoạn 2015 – 2019. Tại sao Kiên Giang ngày càng thu hút được khách du lịch quốc tế?

### b) Sự phân bố loại hình du lịch và các vùng du lịch

Để khai thác có hiệu quả các tiềm năng du lịch của tỉnh, hiện nay Kiên Giang đã hình thành được 4 điểm, tuyến du lịch trọng điểm:

**Đảo Phú Quốc:** Là nơi có địa hình độc đáo, gồm các dãy núi nối liền chạy từ bắc xuống nam, có rừng nguyên sinh với hệ động thực vật phong phú, có nhiều

bãi tắm đẹp như: Bãi Trường, Bãi Cửa Lấp – Bà Kèo, Bãi Sao, Bãi Đại, Bãi Hòn Thơm... và các đảo lớn nhỏ khác nhau. Phú Quốc và hai quần đảo An Thới, Thổ Chu là vùng lí tưởng cho việc phát triển du lịch biển đảo như: tham quan, cắm trại, nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, các loại hình thể thao dưới nước. Phú Quốc là nơi có truyền thống văn hoá lâu đời và nhiều đặc sản nổi tiếng như: nước mắm Phú Quốc, hồ tiêu, ngọc trai, rượu sim, gỏi cá trích,... Phú Quốc là nơi thu hút khách du lịch cả trong nước và quốc tế.

*Vùng Hà Tiên – Kiên Lương:* nằm ở phía tây bắc tỉnh Kiên Giang, địa hình khá đa dạng, bao gồm cả đồi núi, đồng bằng, biển đảo,... với khoảng 70 hòn đảo lớn, nhỏ thuộc quần đảo Hải Tặc (Hà Tiên) và quần đảo Bà Lụa (Kiên Lương). Vùng Hà Tiên – Kiên Lương có 51 km đường bờ biển thuộc vùng biển vịnh Thái Lan, có hệ sinh thái biển và những tiềm năng kinh tế đặc thù, kết hợp những khu danh lam thắng cảnh đẹp, tạo điều kiện phát triển nhiều loại hình du lịch. Hà Tiên – Kiên Lương có nhiều thắng cảnh nổi tiếng từ xa xưa như: Mũi Nai, Thạch Động, núi Tô Châu, núi Đá Dựng, di tích lịch sử văn hóa núi Bình San, chùa Hang, hòn Phụ Tử, bãi Dương, núi MoSo, hòn Trẹm, quần đảo Hải Tặc, đảo Bà Lụa,... Hà Tiên có truyền thống lịch sử văn hoá, văn học – nghệ thuật, nơi có Tao đàn Chiêu Anh Các, tao đàn văn thơ lớn thứ hai của cả nước từ thế kỉ thứ XVIII; nơi đây có nhiều câu chuyện huyền thoại về Chùa Phù Dung, về chàng Thạch Sanh cứu công chúa trong hang Thạch Động, tình cha con của Hòn Phụ Tử, Khu căn cứ kháng chiến ở Mo So,...

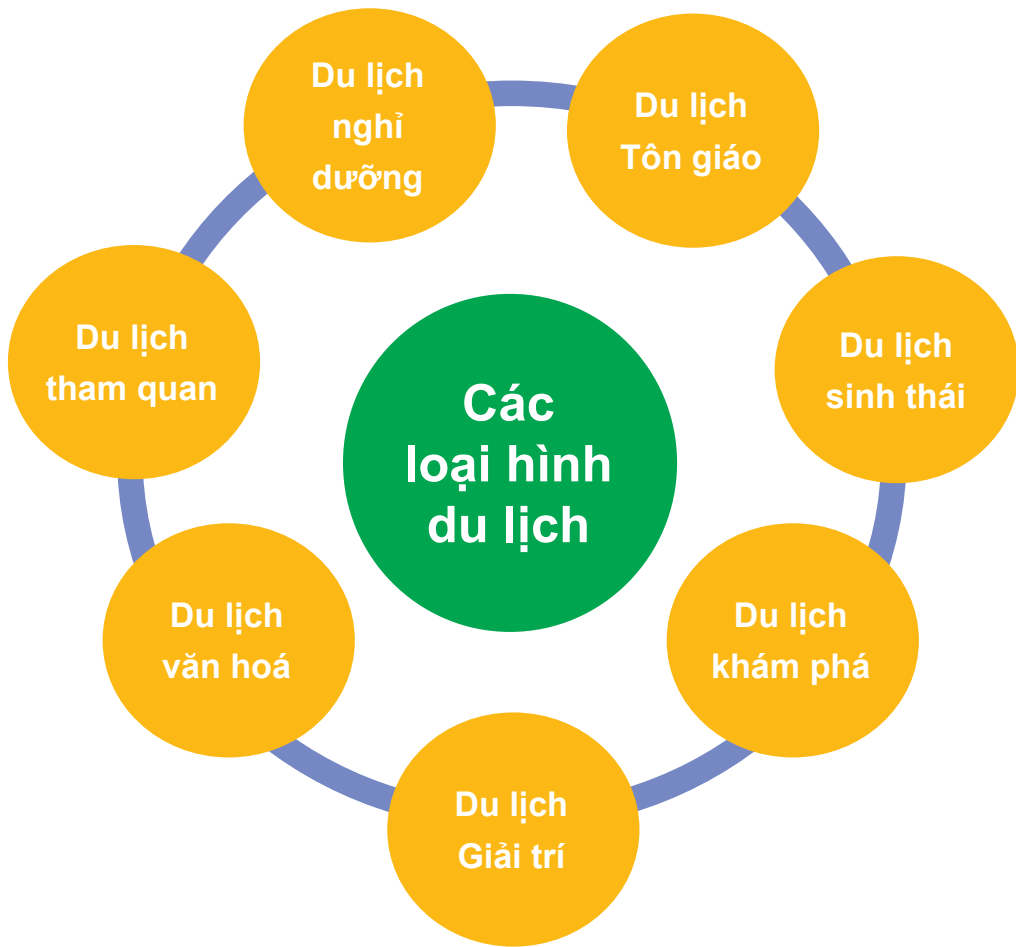
*Thành phố Rạch Giá và vùng phụ cận:* Đây là một vùng đặc thù của tỉnh Kiên Giang, có biển, đồi núi, hải đảo, kênh rạch, đồng bằng và là trung tâm hành chính – kinh tế của tỉnh, có cơ sở hạ tầng tốt, nhiều di tích lịch sử, văn hoá, là nơi trung chuyển, dừng chân để đi tiếp đến Hà Tiên, Phú Quốc và các vùng khác trong tỉnh. Nơi đây có Lễ hội Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực, có mộ nhà thơ Huỳnh Mẫn Đạt, có chùa Tam Bảo, có địa danh Chiến thắng Ba Hòn, có mộ Anh hùng liệt sĩ Phan Thị Ràng đã đi vào văn học với hình tượng mang tên Chị Sứ,... Ở Nam Du, An Sơn, Hòn Tre, có thắng cảnh biển – đảo với hệ sinh thái rừng, biển, rạn san hô thuận lợi cho phát triển du lịch sinh thái. Các làng nghề truyền thống như đi biển, làm nước mắm, chế biến hải sản, tạo thành nét sinh hoạt văn hoá riêng biệt.

Hiện tại, thành phố Rạch Giá đã đầu tư nhiều công trình quan trọng, có lợi thế trong phát triển các dịch vụ như: lưu trú, ăn uống, các dịch vụ vui chơi giải trí và mua sắm để bảo đảm nhu cầu mua sắm của người dân thành phố và du khách.

*Vùng U Minh Thượng*: nằm ở phía Tây Nam của tỉnh, với đặc thù sinh thái rừng tràm ngập nước trên đất than bùn, Vườn quốc gia U Minh Thượng - khu căn cứ địa cách mạng - khu Dự trữ sinh quyển thế giới, đang phục vụ khách tham quan du lịch sinh thái kết hợp tìm hiểu văn hoá sông nước vùng bán đảo Cà Mau và du lịch nghiên cứu di chỉ khảo cổ Ốc Eo - Phù Nam (Cạnh Đền, Kè Một). Quần thể di tích lịch sử - cách mạng với Di tích Ranh Hạt, di tích Ngã Ba Cây Bàng, Ngã Ba Tàu, Thù Mười Một,... là những địa điểm thu hút khách du lịch nghiên cứu về văn hoá, lịch sử.

Các tuyến du lịch quan trọng của Kiên Giang gồm:

- Tuyến thành phố Rạch Giá - Hòn Đất - Kiên Lương - Hà Tiên theo quốc lộ 80.
- Tuyến thành phố Rạch Giá - Gò Quao - thành phố Vị Thanh (tỉnh Hậu Giang) - thành phố Cần Thơ theo quốc lộ 61.
- Tuyến thành phố Rạch Giá - Minh Lương - Thù Ba - Vĩnh Thuận theo quốc lộ 63.
- Tuyến thành phố Rạch Giá - Ngã ba Ba Hòn - Hòn Chông theo quốc lộ 80, tỉnh lộ 11.
- Tuyến thành phố Rạch Giá, hoặc Hà Tiên đi Phú Quốc.
- Tuyến Rạch Giá - Kiên Hải (Lại Sơn/ Hòn Sơn Rái, quần đảo Nam Du, Hòn Sơn).



Hình 4.2. Một số loại hình du lịch ở Kiên Giang

Dựa vào hình 4.2, kết hợp với thông tin trong bài, em hãy:

- Cho biết Kiên Giang có điều kiện phát triển các loại hình du lịch nào? Kể tên các địa điểm có thể tổ chức loại hình du lịch đó.
- Kể tên một số địa điểm du lịch theo các tuyến du lịch quan trọng của Kiên Giang
- Xác định trên bản đồ du lịch Việt Nam một số địa điểm du lịch của Kiên Giang

### 3. Một số địa điểm du lịch nổi tiếng ở Kiên Giang



Hình 4.3. Vinpearl Phú Quốc



Hình 4.4. Vườn thú Safari Phú Quốc



Hình 4.5. Hòn Thơm – Phú Quốc



Hình 4.6. Khu du lịch Mũi Nai

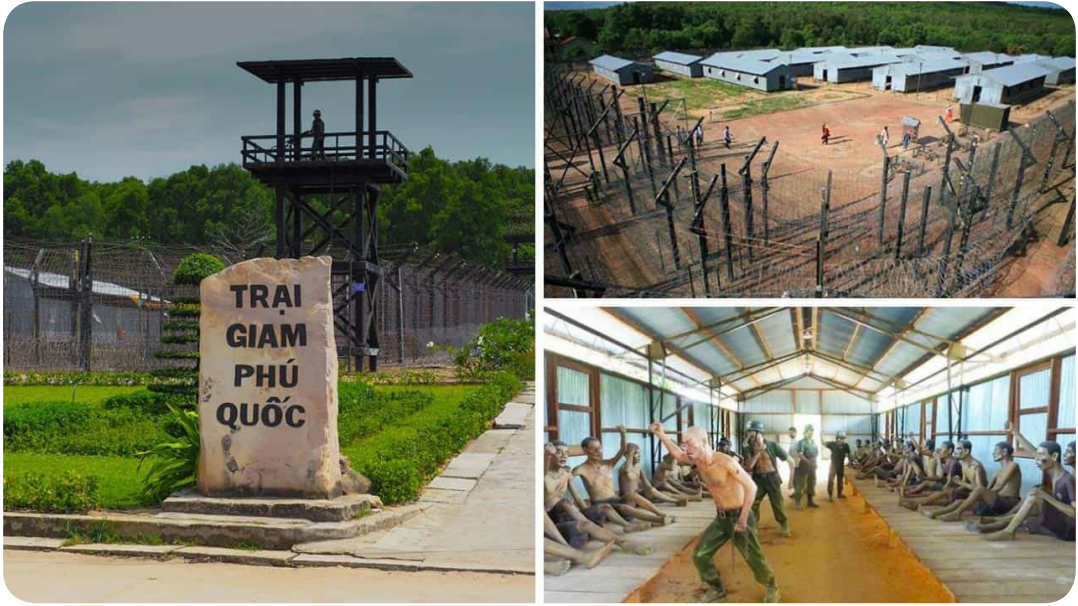


Hình 4.7. Vườn Quốc Gia U Minh Thượng



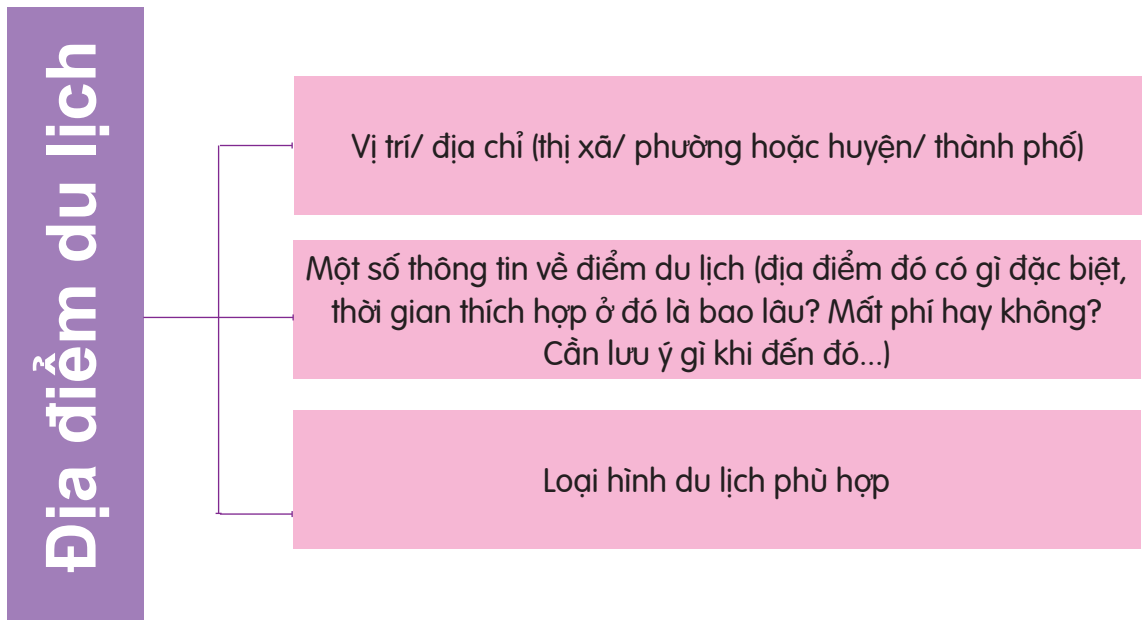
Hình 4.8. Vườn Quốc gia Phú Quốc





Hình 4.9. Trại giam Phú Quốc

– Dựa vào các thông tin từ sách báo, Internet và các nguồn thông tin khác, kết hợp với hiểu biết của bản thân, em hãy giới thiệu về một số các địa điểm du lịch trong các hình 4.3; 4.4; 4.5; 4.6; 4.7; 4.8 và 4.9 theo gợi ý sau:



**LUYỆN TẬP**

1. Phân tích các điều kiện phát triển du lịch ở Kiên Giang?
2. Dựa vào bảng 4.1 và kiến thức đã học, em nhận xét gì về sự phát triển du lịch của Kiên Giang qua một số năm.

**VẬN DỤNG**

Đóng vai là một hướng dẫn viên du lịch, em hãy giới thiệu về các địa điểm du lịch ở Kiên Giang. Lên lịch trình cho tour du lịch 2 ngày 1 đêm tại Kiên Giang cho các bạn học sinh lớp 9.



## BÀI 5. PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN, ĐẢO Ở KIÊN GIANG

Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được những điều kiện phát triển kinh tế biển, đảo ở Kiên Giang.
- Trình bày được đặc điểm, vị thế của các ngành kinh tế biển, đảo ở Kiên Giang.
- Xác định được sự phân bố của các ngành kinh tế biển, đảo ở Kiên Giang.
- Nhận xét được sự phát triển các ngành kinh tế biển, đảo ở Kiên Giang qua phân tích bảng số liệu hoặc biểu đồ.



### MỞ ĐẦU

*Em hãy cho biết tỉnh Kiên Giang có thể phát triển được ngành kinh tế biển nào? Nêu hiểu biết của em về một ngành kinh tế biển của tỉnh Kiên Giang.*





### 1. Điều kiện phát triển kinh tế biển, đảo của tỉnh Kiên Giang

Kiên Giang là một trong 28 tỉnh, thành phố ven biển của cả nước có thành phố đảo là Phú Quốc và huyện đảo Kiên Hải, 68/145 xã, phường, thị trấn có đảo, quần đảo hoặc bờ biển. Đường bờ biển dài hơn 200 km với hơn 100 đảo lớn, nhỏ.

Vùng biển Kiên Giang rộng hơn 63 290 km<sup>2</sup>, tiếp giáp một số quốc gia trong khu vực ASEAN kết nối giao thông đường biển, có bờ biển dài 200 km, với hơn 140 hòn đảo lớn nhỏ. Đây chính là điều kiện để Kiên Giang vừa khai thác tốt tiềm năng từ biển, vừa thực hiện nhiệm vụ giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia.

– Em hãy trình bày những hiểu biết của em về tiềm năng để phát triển một ngành kinh tế biển, đảo của tỉnh Kiên Giang.

### 2. Đặc điểm, vị thế của các ngành kinh tế biển, đảo ở Kiên Giang

#### 2.1. Đánh giá chung

Kinh tế biển, đảo có vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Kiên Giang.

Năm 2020, quy mô nền kinh tế của Kiên Giang đứng thứ 2/13 tỉnh, thành vùng Đồng bằng sông Cửu Long; trong đó đóng góp quan trọng nhất là các ngành, lĩnh vực kinh tế từ biển. Kinh tế biển của tỉnh có bước phát triển khá toàn diện, chiếm 79,75% GRDP toàn tỉnh (2020).

#### 2.2. Các ngành kinh tế biển, đảo của tỉnh Kiên Giang

##### *a. Nuôi trồng, khai thác và chế biến thủy hải sản*

Vùng biển Kiên Giang được xác định là ngư trường trọng điểm đánh bắt hải sản của cả nước. Nuôi trồng, khai thác thủy hải sản là thế mạnh của tỉnh sau sản xuất lúa gạo; Tỉnh Kiên Giang có nguồn thủy sản đa dạng, phong phú bao gồm nhiều loài cá, tôm và đặc sản quý như: hải sâm, sò huyết, nghêu lẹ, rau câu, ngọc trai, bào ngư,...

**Bảng 5.1.** Sản lượng thủy sản qua các năm

Đơn vị: Tấn

Năm	2015	2016	2017	2018	2019
Tổng số	677 300	716 368	763 376	815 530	845 498
Nước mặn	543 867	576 261	606 141	642 372	655 533

Nguồn: Niên giám Thống kê tỉnh Kiên Giang năm 2019

**Bảng 5.2.** Sản lượng thủy sản phân theo khai thác, nuôi trồng

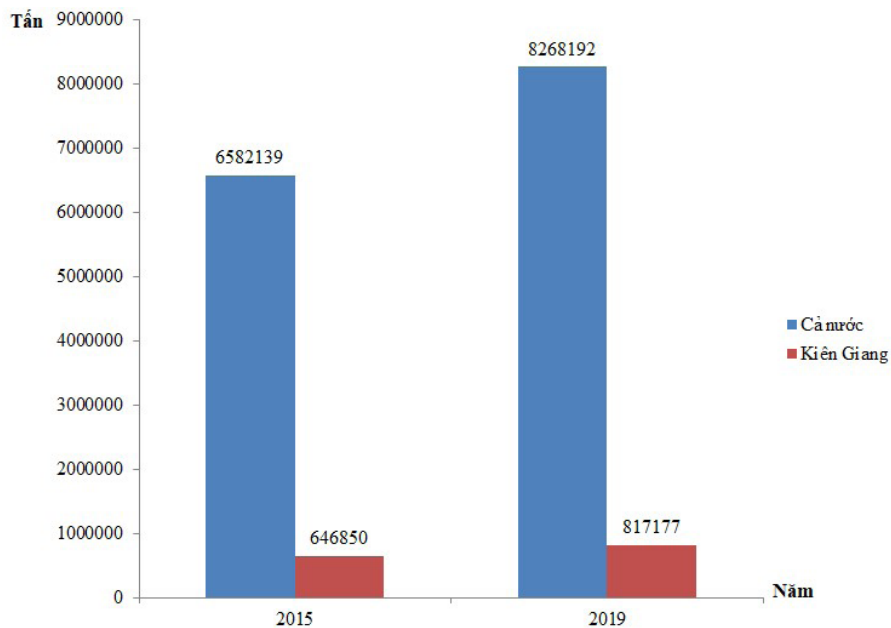
Đơn vị: Tấn

Năm	2015	2016	2017	2018	2019
Khai thác	493 820	519 091	548 234	589 535	600 140
Nuôi trồng	183 480	197 277	215 142	225 995	245358

Nguồn: Niên giám Thống kê tỉnh Kiên Giang năm 2019



Hình 5.1. Nuôi trồng thủy sản ở Kiên Giang



Hình 5.2 Sản lượng thủy sản của tỉnh Kiên Giang

– Dựa vào biểu đồ hình 5. 1 em hãy nhận xét về sản lượng thủy sản nước mặn so với tổng số sản lượng thủy sản của tỉnh Kiên Giang qua các năm.

Sản lượng nuôi trồng thủy sản của tỉnh Kiên Giang tăng qua các năm, trong đó thủy sản nước mặn chiếm tỉ trọng lớn.

Tỉnh phân vùng nuôi biển đối với vùng hải đảo bao gồm: Thành phố Phú Quốc, huyện đảo Kiên Hải và các xã đảo Tiên Hải (TP. Hà Tiên), Sơn Hải và Hòn Nghê (Kiên Lương). Vùng này phát triển nuôi cá lồng bè như: Cá mú, cá bớp, cá chim vây vàng, cá chẽm,... và nuôi thủy sản khác như: Tôm hùm xanh, tôm tít, gẹ, trai ngọc,... Vùng ven biển bao gồm: Thành phố Hà Tiên, các huyện Kiên Lương, Hòn Đất, An Minh và An Biên, phát triển nuôi các đối tượng nhuyễn thể như: Sò huyết, sò lông, hến biển, vẹm xanh, hào,...

## Em có biết

### ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NUÔI CÁ LỒNG BÈ TRÊN BIỂN

Nuôi cá lồng bè trên biển là lĩnh vực kinh tế biển quan trọng của tỉnh Kiên Giang trong việc thực hiện “Chiến lược biển Việt Nam”. Giá trị sản xuất của ngành nghề này mỗi năm thu về hàng ngàn tỷ đồng, không những giúp ngư dân vươn lên làm giàu chính đáng mà còn góp phần chuyển dịch kinh tế thủy sản biển.

Theo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Kiên Giang, nuôi cá lồng bè trên biển là mô hình sản xuất cho hiệu quả cao, đang phát triển mạnh tại các xã đảo thuộc huyện Kiên Hải, Kiên Lương và thành phố Hà Tiên, thành phố Phú Quốc. Những xã đảo này có khoảng 4 500 lồng bè nuôi, sản lượng cá thương phẩm đạt trên 3 550 tấn (năm 2019). Tại xã Gành Dầu, thành phố Phú Quốc, công ty Trấn Phú đã đầu tư mô hình nuôi cá biển công nghiệp với 2 loài chính là cá chim và cá hồng mỹ ứng dụng công nghệ Nauy lồng tròn, chất liệu HDPE, đường kính 20 – 30 m.

Trong thời gian tới, tỉnh Kiên Giang tiếp tục phát triển nuôi cá lồng bè trên biển theo hướng ổn định, an toàn, bền vững và hiệu quả, góp phần thực hiện chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Theo đó, tỉnh quy hoạch lại khu vực nuôi cá lồng bè trên biển thích hợp với điều kiện môi trường sinh thái ở các xã đảo, giảm thiểu ô nhiễm, tỷ lệ cá sống cao, tăng trọng nhanh và hạn chế dịch bệnh xảy ra. Đầu tư sản xuất giống các đối tượng cá biển đảm bảo chủ động về số lượng, kiểm soát chất lượng nguồn giống thả nuôi. Sản xuất, cung ứng thức ăn, thuốc thú y thủy sản, sản phẩm cải tạo môi trường phục vụ nuôi cá lồng bè trên biển.

Nguồn: [kiengiang.gov.vn](http://kiengiang.gov.vn)

#### **b. Du lịch biển, đảo**

Trong phát triển các ngành kinh tế biển chủ lực, tỉnh Kiên Giang chú trọng đầu tư phát triển du lịch – dịch vụ biển trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Tỉnh tập trung đầu tư hạ tầng cho du lịch, nhất là các vùng du lịch trọng điểm, du lịch biển đảo, ven biển như: Phú Quốc, Kiên Hải, Hà Tiên, Kiên Lương, Hòn Đất, Rạch Giá;

trong đó, tập trung xây dựng phát triển Phú Quốc thành trung tâm dịch vụ, du lịch sinh thái biển mạnh mang tầm quốc tế.

### Em có biết:

Theo Sở Du lịch Kiên Giang, nắm bắt xu hướng du lịch thế giới là phát triển du lịch xanh, thân thiện với môi trường, trong thời gian tới, tỉnh đầu tư phát triển một số loại hình và sản phẩm du lịch hiện đại, dịch vụ hoàn hảo phục vụ du khách. Cụ thể như: Du lịch nghỉ biển kết hợp với tham quan, ngắm cảnh, chèo thuyền, du thuyền, lặn biển, lướt ván; du lịch golf; du lịch văn hoá lịch sử, khám phá, trải nghiệm biển đảo...



Hình 5.3. Lược đồ tỉnh Kiên Giang

Dựa vào hình 5. 3. em hãy xác định các điểm du lịch nổi tiếng của tỉnh Kiên Giang.





Hình 5.4. Trải nghiệm lặn ngắm của du khách khi đến du lịch tại Phú Quốc



Hình 5.5. Hòn Thơm - Phú Quốc

Du lịch biển, đảo đã và đang trở thành động lực chính cho tăng trưởng ngành du lịch của tỉnh, góp phần đưa du lịch Kiên Giang dần trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Trong giai đoạn 2016–2020, du lịch phát triển khá mạnh, thu hút trên 28,2 triệu lượt khách.

### ***c. Giao thông vận tải, dịch vụ biển***

Trong lĩnh vực phát triển kinh tế hàng hải, tỉnh Kiên Giang đã và đang quy hoạch đầu tư xây dựng các tuyến giao thông ven biển trên địa bàn kết nối liên

huyện, liên vùng gắn với các công trình đầu mối về cảng biển, dịch vụ logistics, phát triển đô thị ven biển, dịch vụ hỗ trợ kinh tế biển,... hình thành hành lang đô thị – công nghiệp – dịch vụ – cảng và logistics ven biển, tạo động lực mới cho phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh.

Tỉnh Kiên Giang cũng đã huy động nguồn lực đầu tư phát triển các cảng trọng điểm tại Phú Quốc, Kiên Lương, Hà Tiên, Kiên Hải,... Đầu tư phát triển đội tàu vận tải biển, đáp ứng nhu cầu vận tải nội địa, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng vận tải quốc gia, phát triển thêm các tuyến vận tải hành khách ven biển, hải đảo phục vụ hoạt động du lịch.



Hình 5.6. Tàu 5 sao - Phú Quốc

#### ***d. Công nghiệp năng lượng***

Đối với phát triển công nghiệp năng lượng trong phát triển kinh tế biển, tỉnh Kiên Giang thúc đẩy đầu tư khai thác điện khí, điện mặt trời và năng lượng tái tạo khác.

Ưu tiên đầu tư phát triển năng lượng tái tạo trên các đảo phục vụ sản xuất, sinh hoạt, đảm bảo quốc phòng an ninh. Tập trung phát triển các ngành kinh tế biển mới nổi như: năng lượng tái tạo từ biển, khai thác mỏ dưới đáy biển, công nghệ sinh học biển, an toàn và giám sát hàng hải, dịch vụ và sản phẩm biển công nghệ cao.

Tăng cường công tác thăm dò, khảo sát, đánh giá tiềm năng các tài nguyên khoáng sản biển sâu, đặc biệt là khoáng sản có trữ lượng lớn, giá trị kinh tế cao và các nguồn tài nguyên mới. Nâng cao hiệu quả khai thác các tài nguyên khoáng sản biển gắn với chế biến sâu kết hợp hài hoà bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học biển.

### 3. Một số tồn tại trong phát triển kinh tế biển ở tỉnh Kiên Giang

Ngư trường Kiên Giang bị khai thác quá mức, nguồn lợi thủy sản tự nhiên suy kiệt nghiêm trọng và hiệu quả khai thác đánh bắt hải sản của ngư dân ngày càng thấp, giảm sút.

Du lịch biển của tỉnh lợi thế, tiềm năng lớn nhưng phát triển chưa đồng đều, chủ yếu tập trung tại đảo Phú Quốc. Công nghiệp dịch vụ hỗ trợ cho kinh tế biển còn nhỏ lẻ.

Việc khai thác tài nguyên biển quá mức, dẫn đến tình trạng ô nhiễm môi trường. Biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng đến việc phát triển của tất cả các lĩnh vực kinh tế biển.

Em hãy chia sẻ với các bạn về những việc em nên làm để bảo vệ môi trường biển, đảo của quê hương

#### Việc nên làm

1. Bảo vệ môi trường biển

2.

3.

4.....

#### Cách thực hiện

1. Không vứt rác bừa bãi; thu dọn rác thải trên bãi biển....

2.

3.

4.....

#### 4. Định hướng phát triển kinh tế biển, đảo của tỉnh Kiên Giang

Mục tiêu trong chiến lược phát triển kinh tế biển, đảo của Kiên Giang là tập trung đầu tư phát triển các ngành có lợi thế, tạo tiền đề để Kiên Giang sớm trở thành tỉnh mạnh về biển.

Giải quyết những tồn tại và hạn chế trong phát triển kinh tế biển. Huy động mọi nguồn lực, phát huy tối đa nội lực đi đôi với mở rộng hợp tác ngoài tỉnh, quốc tế, thu hút mạnh các nguồn lực bên ngoài để tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng kinh tế – xã hội và phát triển kinh tế biển.

#### LUYỆN TẬP

1. Em hãy phân tích đặc điểm của các ngành kinh tế biển ở tỉnh Kiên Giang.
2. Em hãy phân tích vai trò của các ngành kinh tế biển đối với sự phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh Kiên Giang.
3. Dựa vào bảng số liệu 5.2, em hãy vẽ biểu đồ thể hiện sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng của tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2015 – 2019. Cho nhận xét.
4. Em hãy cho biết một số tồn tại, hạn chế trong phát triển kinh tế biển của tỉnh Kiên Giang. Theo em, để khắc phục những tồn tại trên cần phải có những giải pháp nào?

#### VẬN DỤNG

Em hãy chọn một trong các nhiệm vụ sau:

1. Nêu những việc em nên làm để góp phần vào việc bảo vệ môi trường biển và phát triển kinh tế biển của địa phương.
2. Sử dụng sơ đồ tư duy thể hiện nội dung: Phát triển tổng hợp kinh tế biển của tỉnh Kiên Giang.





## **BÀI 6. CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP Ở TỈNH KIÊN GIANG VÀ ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP SAU KHI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ**



Học xong bài này, em sẽ:

- Trình bày được hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở tỉnh Kiên Giang.
- Tham vấn được ý kiến của người thân, thầy cô giáo về các ngành nghề có lợi thế, tiềm năng phát triển của tỉnh Kiên Giang.
- Quyết định lựa chọn con đường học tập phù hợp với đặc điểm, nhu cầu của bản thân và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở địa phương sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở.



### **MỞ ĐẦU**

**Chia sẻ về một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở địa phương mà em biết.**



### **KIẾN THỨC MỚI**

Ngày 14 tháng 5 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 -2025” theo quyết định 522/QĐ-TTg, theo đó học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tham gia học trình độ trung cấp nghề, đồng thời được học chương trình văn hoá trung học phổ thông và liên thông lên trình độ cao đẳng.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Kiên Giang có hơn 30 cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong đó có 3 trường cao đẳng (Trường Cao đẳng Kiên Giang, Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang, Trường Cao đẳng Y tế Kiên Giang) ; 6 trường trung cấp (Trường

Dạy nghề Việt – Hàn Phú Quốc, Trường Trung cấp Kỹ thuật – Nghiệp vụ, Trường Trung cấp Nghề vùng Tứ giác Long Xuyên,...); 8 trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên ( Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – Giáo dục Thường xuyên Phú Quốc, Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – Giáo dục Thường xuyên huyện Vĩnh Thuận,...); Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân, Trung tâm dạy nghề thanh niên. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp này thường xuyên tổ chức các nghề thuộc lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp xây dựng và dịch vụ với chương trình và thời gian đào tạo linh hoạt.



Hình 6.1. Các hoạt động dạy nghề của cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở tỉnh Kiên Giang

## 1. Các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên của tỉnh Kiên Giang

Các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên cấp huyện thực hiện chương trình đào tạo trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo thường xuyên, bao gồm: Chương trình đào tạo thường xuyên theo yêu cầu của người học; chương trình bồi dưỡng, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp; chương trình đào tạo theo hình thức kèm cặp nghề, truyền nghề, tập nghề; chương trình chuyển giao công nghệ, chương trình đào tạo khác có thời gian đào tạo dưới 3 tháng. Tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng đối với lao động nông thôn, lao động nữ, người khuyết tật và các chính sách khác theo quy định của pháp luật.

## 2. Trường Cao đẳng nghề Kiên Giang

Địa chỉ: 1022 Nguyễn Trung Trực, P. An Hoà, TP. Rạch Giá, Kiên Giang.

Nhiệm vụ: Trường Cao Đẳng Nghề Kiên Giang là nơi cung cấp cho người học các chương trình đào tạo nghề chất lượng cao thuộc các nghề trong lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng và dịch vụ; đồng thời cung cấp các chương trình đào tạo thường xuyên trong lĩnh vực giao thông vận tải và huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động cho người lao động tại doanh nghiệp.

Hàng năm, nhà trường tuyển sinh các nghề như: Công nghệ ô tô, cắt gọt kim loại, kĩ thuật xây dựng, điện công nghiệp; nuôi trồng thủy sản nước mặn, nước lợ; chế biến và bảo quản thủy sản;...

Nhà trường có nhiều hình thức và thời gian học tập linh hoạt (trung cấp - 2 năm hoặc cao đẳng từ 2,5 - 3 năm) cùng nhiều chính sách ưu đãi cho học sinh (miễn, giảm học phí cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; được xác nhận vay vốn để hỗ trợ học tập; được đăng kí ở kí túc xá; được giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp; được học liên thông lên bậc học cao hơn).

- Hoàn thành bảng về các nghề được đào tạo phù hợp với học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở ở tỉnh Kiên Giang.

Nghề	Cơ sở đào tạo	Ghi chú (thời gian đào tạo, chính sách miễn giảm học phí, liên thông, ...)
?	?	?
?	?	?
?	?	?



**1. Lựa chọn và giới thiệu một cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở tỉnh Kiên Giang theo gợi ý sau:**

1

**Nội dung:**

- Sơ tư tranh, ảnh, bài viết,... của một cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở tỉnh Kiên Giang
- Tên trường
- Địa chỉ
- Các nghề đào tạo phù hợp với học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở

2

**Hình thức trình bày:**

- Bài viết trình bày trên giấy A<sub>0</sub>
- Tập san
- Bài trình chiếu Power Point

3

Trưng bày, triển lãm, giới thiệu sản phẩm

**2. Tham vấn (hoặc xin ý kiến) thầy cô giáo về:**

Định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở

Kế hoạch thực hiện của bản thân sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở

Các ngành nghề có lợi thế tiềm năng phát triển của tỉnh Kiên Giang





### 3. Xây dựng kế hoạch trải nghiệm nghề ở địa phương theo gợi ý sau:



### 4. Lựa chọn một cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở địa phương để thực hành, trải nghiệm nghề theo gợi ý sau:



**VẬN DỤNG**

1. Chia sẻ với người thân về buổi thực hành, trải nghiệm của em.

2. Hãy nêu một số khó khăn của em khi tiếp tục con đường học tập sau tốt nghiệp trung học cơ sở và cách khắc phục những khó khăn đó.

Khó khăn	Cách khắc phục
?	?
?	?
?	?

# CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG

## BÀI 7. BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ CHĂM SÓC SỨC KHOẺ SINH SẢN VỊ THÀNH NIÊN Ở TỈNH KIÊN GIANG

Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được một số phong trào, hoạt động thực hiện chương trình bình đẳng giới ở tỉnh Kiên Giang.
- Nêu được một số quy định của pháp luật về bình đẳng giới.
- Thực hiện những việc làm cụ thể phù hợp để thực hiện bình đẳng giới và chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên.
- Phê phán các hành vi vi phạm trong thực hiện bình đẳng giới ở gia đình và cộng đồng.



### MỞ ĐẦU

Quan sát hình 7.1 và 7.2 xác định nội dung và nêu cảm nghĩ của em về những bức hình đó.



Hình 7.1



Hình 7.2



### 1. Một số phong trào, hoạt động thực hiện chương trình bình đẳng giới ở tỉnh Kiên Giang

#### Đọc thông tin và trả lời câu hỏi

*Thông tin 1:* Trong năm 2020, Toà án nhân dân Kiên Giang đã tổ chức xét xử nhiều vụ án về bạo lực gia đình (huyện: Hòn Đất, Phú Quốc, An Minh và thành phố Rạch Giá). Theo thống kê đối tượng nữ từ 16 tuổi đến 59 tuổi bị bạo lực gia đình chiếm hơn 81%, trẻ em chiếm 15,7%, từ 60 tuổi trở lên chiếm 3,3%.



Hình 7.3



Hình 7.4

*Thông tin 2:* Thông qua các hoạt động tuyên truyền cấp phát tờ rơi cho người dân, treo băng-rôn trên các tuyến đường; các xã, phường, thị trấn có đường dây nóng về phòng chống bạo lực gia đình. Tính đến năm 2020, Kiên Giang thành lập được 31 câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững; 59 nhóm phòng chống bạo lực gia đình 145 địa chỉ tin cậy cộng đồng; 189 đường dây nóng được thành lập. Kết quả, 95% hộ gia đình được phổ biến, tuyên truyền và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình; bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình; 94% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về gia đình, về phòng, chống bạo lực gia đình; 90,73% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá.

*Thông tin 3:* Trong thời đại hiện nay, bên cạnh vai trò quan trọng trong gia đình, thì người phụ nữ còn tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội, nhất là ngày càng có nhiều phụ nữ tham gia vào hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội và giữ những chức vụ quan trọng trong bộ máy nhà nước. Tại Đại hội tỉnh, Nhiệm kỳ

2020 – 2025, cán bộ nữ tham gia Ban Chấp hành Tỉnh uỷ có 9/51 đồng chí (chiếm 17,65%), đã có nhiều cán bộ nữ giữ chức vụ giám đốc, phó giám đốc và tương đương của các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện và cấp cơ sở. Phụ nữ tiếp tục đóng vai trò quan trọng đối với gia đình và xã hội. Đối với gia đình, phụ nữ giữ vai trò nòng cốt trong việc xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Đối với xã hội, phụ nữ là lực lượng chiếm hơn 50% dân số và sẽ là nguồn nhân lực to lớn, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế – xã hội.

Theo Báo Kiên Giang

– Tình trạng bạo lực gia đình ở Kiên Giang diễn ra như thế nào qua các thông tin đọc ở trên? Tỉnh Kiên Giang đã có những biện pháp gì để phòng chống bạo lực gia đình?

– Hãy nêu một số phong trào, hoạt động thực hiện chương trình bình đẳng giới ở tỉnh Kiên Giang.

## 2. Quy định của pháp luật về bình đẳng giới.

### Đọc thông tin và trả lời câu hỏi:

**Tình huống 1:** Nhà có bốn con gái, ông P nhiều khi cũng mặc cảm vì gia đình, bạn bè hay trêu chọc. Bù lại, các con của ông rất xinh đẹp và học hành thành tài. Sau khi học xong Thạc sĩ, các con ông quay về cống hiến cho địa phương. Ông P tâm sự: Con nào mà chẳng là con của mình. Quan trọng là mình sinh con ra, chăm sóc được cho con đầy đủ như bạn bè không, có dạy con học hành nên người hay không? Với tôi, đó mới là điều quan trọng

**Tình huống 2:** Gia đình anh H sinh đôi được 1 trai, 1 gái. Nhưng anh H. thương và chiều chuộng con trai hơn. Sau khi học xong THPT, do điều kiện kinh tế gia đình khá khó khăn. Anh H. dự định cho bé gái nghỉ học để tập trung tiền lo cho bé trai. Nhưng vợ anh H. không đồng ý vì con nào cũng là con, học thì học hết mà nghỉ thì nghỉ hết.

– Nhận xét về việc làm của ông P, anh H và vợ anh H khi thực hiện quyền bình đẳng giới.

– Liệt kê các hành vi không đúng khi thực hiện quyền bình đẳng về giới mà em biết.

## Luật số 73/2006/QH11 của Quốc hội : Luật Bình đẳng giới

### Điều 10. Các hành vi bị nghiêm cấm

- Cản trở nam, nữ thực hiện bình đẳng giới.
- Phân biệt đối xử về giới dưới mọi hình thức.
- Bạo lực trên cơ sở giới.
- Các hành vi khác bị nghiêm cấm theo quy định của pháp luật.

### Điều 18. Bình đẳng giới trong gia đình

– Vợ, chồng bình đẳng với nhau trong quan hệ dân sự và các quan hệ khác liên quan đến hôn nhân và gia đình.

– Vợ, chồng có quyền, nghĩa vụ ngang nhau trong sở hữu tài sản chung, bình đẳng trong sử dụng nguồn thu nhập chung của vợ chồng và quyết định các nguồn lực trong gia đình.

– Vợ, chồng bình đẳng với nhau trong việc bàn bạc, quyết định lựa chọn và sử dụng biện pháp kế hoạch hoá gia đình phù hợp; sử dụng thời gian nghỉ chăm sóc con ốm theo quy định của pháp luật.

– Con trai, con gái được gia đình chăm sóc, giáo dục và tạo điều kiện như nhau để học tập, lao động, vui chơi, giải trí và phát triển.

– Các thành viên nam, nữ trong gia đình có trách nhiệm chia sẻ công việc gia đình.

### 3. Những điều cần làm trong việc chăm sóc sức khỏe vị thành niên

#### Đọc thông tin, quan sát tranh và trả lời câu hỏi



Chăm sóc sức khỏe vị thành niên là một việc làm quan trọng và cấp thiết. Điều này không những đảm bảo được sức khỏe cho trẻ mà còn đảm bảo chất lượng dân số cho toàn xã hội. Vì vậy đòi hỏi nhà trường và gia đình cần phối kết hợp có những hướng dẫn kiến thức cơ bản trong việc chăm sóc sức khỏe sinh sản cho trẻ khi bước vào độ tuổi dậy thì – vị thành niên thông qua các buổi tọa đàm, sinh hoạt ngoại khóa hoặc lồng ghép vào các giờ học.

Trong thời gian qua, nhiều cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đã có những hoạt động ngoại khóa bổ ích nhằm trang bị cho học sinh kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên. Thông qua hoạt động này các em được giao lưu, được thổ lộ những điều tế nhị, khó nói, giúp các em tự tin hơn và có lối sống lành mạnh hơn.



- Những thông tin và hình ảnh trên đã thể hiện những việc làm cụ thể nào trong việc chăm sóc sức khỏe vị thành niên?
- Em có suy nghĩ gì về việc làm được đề cập trong các hình ảnh ở trên?
- Tại sao phải thực hiện chăm sóc sức khỏe sinh sản ở tuổi vị thành niên?
- Bản thân em đã làm gì để thực hiện chăm sóc sức khỏe sinh sản ở tuổi vị thành niên?

## GHI NHỚ

Bình đẳng giới là việc nam, nữ có vị trí, vai trò ngang nhau, được tạo điều kiện và cơ hội phát triển năng lực của mình cho sự phát triển của gia đình, của cộng đồng và thụ hưởng như nhau về thành quả của sự phát triển đó.

Các hành vi bị nghiêm cấm: cản trở thực hiện bình đẳng giới, Phân biệt đối xử về giới dưới mọi hình thức, bạo lực trên cơ sở về giới, các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định của pháp luật.

Chăm sóc sức khoẻ sinh sản vị thành niên là Giáo dục về giới tính, sức khoẻ tình dục và sinh sản ở tuổi vị thành niên; cần được cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cần thiết trong chế độ ăn gồm protein, vitamin, khoáng chất, tinh bột,... ; Cần có sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của cha mẹ, người thân và thầy cô giáo; tránh xa hình ảnh, phim ảnh, trang web đồi trụy, khiêu dâm; Không nên quan hệ tình dục trước tuổi trưởng thành; Tránh xa các chất kích thích như rượu bia, thuốc lá, ma tuý.

## LUYỆN TẬP

### 1. Em đồng ý với các ý kiến nào sau đây, Vì sao?

- Bình đẳng giới được hiểu là tạo cơ hội việc làm như nhau giữa nam và nữ.
- Trách nhiệm của gia đình trong việc thực hiện bình đẳng giới là phân chia công việc công bằng giữa các thành viên trong gia đình.
- Thực hiện bình đẳng giới là trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức.
- Vợ, chồng có quyền, nghĩa vụ ngang nhau trong sở hữu tài sản chung, bình đẳng trong sử dụng nguồn thu nhập chung của vợ chồng và quyết định các nguồn lực trong gia đình.
- Bạo hành gia đình là chuyện của cá nhân, của mỗi gia đình.



g. Nạn nhân bạo lực gia đình có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền bảo vệ sức khoẻ, tính mạng, nhân phẩm, quyền và lợi ích hợp pháp khác của mình.

## **2. Đọc tình huống sau và thảo luận để tìm ra cách giải quyết phù hợp. Lựa chọn một trong hai tình huống để đóng vai.**

*Tình huống 1.* Vợ chồng anh T. sinh được 2 bé gái. Thấy vậy, mẹ anh T. khuyên anh T. bỏ vợ để kết hôn với người khác để mong có một đứa con trai nối dõi tông đường vì anh T. là con trai duy nhất.

*Tình huống 2.* Mỗi lần say xỉn, chồng chị Y. đều “thượng cẳng chân, hạ cẳng tay” với vợ. Không tuần nào mà chị Y. không bị chồng đánh. Hàng xóm thương cho hoàn cảnh của chị và định báo chính quyền. Chị ngăn mọi người vì cho rằng đó là chuyện của gia đình chị, chị sẽ tự giải quyết.

Em đồng tình hay không đồng tình với suy nghĩ của mẹ anh T, chị Y?

Nếu là hàng xóm của anh T. và chị Y, em sẽ làm gì?

## **3. Đọc thông tin và thực hiện yêu cầu**

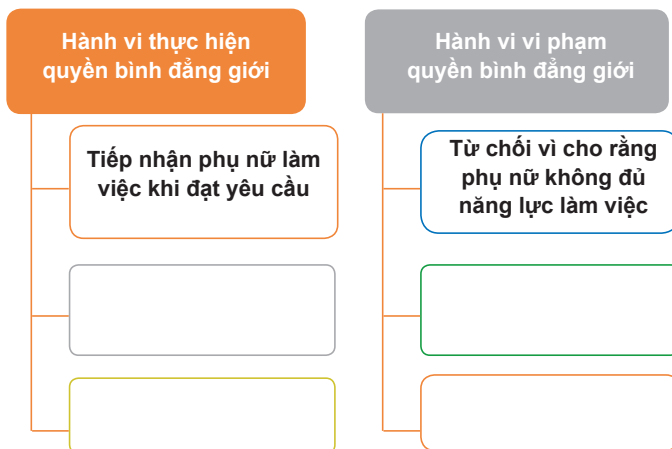
Theo báo cáo của ngành Y tế, tỉ lệ nạo phá thai ở tuổi vị thành niên (VTN) Việt Nam cao hơn nhiều nước trong khu vực và đứng thứ 5 trên thế giới. Theo số liệu tổng hợp chưa đầy đủ của Hội Kế hoạch hoá gia đình Việt Nam, mỗi năm cả nước có khoảng 1,2 đến 1,6 triệu ca nạo phá thai; trong đó 20% là ở lứa tuổi vị thành niên và khoảng 15% – 20% số ca nạo phá thai là của thanh niên chưa lập gia đình. Tỉ lệ thanh niên có quan hệ tình dục trước hôn nhân cũng ngày một tăng.

– Nêu nguyên nhân và tác hại của hiện tượng quan hệ tình dục ở tuổi vị thành niên.

– Theo em, gia đình và nhà trường cần làm gì để thực hiện chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên?

**VẬN DỤNG**

1. Quan sát người dân xung quanh ở địa phương em, liệt kê các hành vi nên và không nên khi thực hiện quyền bình đẳng giới.



2. Thiết kế tài liệu truyền thông về sức khỏe sinh sản vị thành niên để tuyên truyền cho bạn bè, người thân.





## BÀI 8. CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI Ở TỈNH KIÊN GIANG

Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được một số chính sách an sinh xã hội ở tỉnh Kiên Giang.
- Kể được một số hoạt động thực hiện chính sách ở tỉnh Kiên Giang và ý nghĩa của những hoạt động đó.
- Tích cực tham gia các hoạt động góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội phù hợp với lứa tuổi..)



### MỞ ĐẦU

Quan sát hình ảnh và thực hiện yêu cầu



Hình 8.1



Hình 8.2



Hình 8.3

Em có suy nghĩ gì về những việc là được đề cập trong các hình ảnh trên



## KIẾN THỨC MỚI

### 1. Một số chính sách an sinh xã hội và các hoạt động thực hiện chính sách an sinh xã hội ở tỉnh Kiên Giang.

**Đọc thông tin sau và trả lời câu hỏi:**

*Thông tin 1:* Để giảm nghèo có hiệu quả, Kiên Giang thực hiện hỗ trợ vốn, dạy nghề và tạo việc làm cho hộ nghèo, chú trọng dạy nghề lao động nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số, hộ chính sách, người có công với cách mạng kết hợp với giải quyết việc làm; cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn xã khó khăn, vùng biển đảo. Ngoài ra, còn hỗ trợ học phí, gạo cho học sinh, sinh viên con em hộ nghèo an tâm học tập đạt kết quả; hỗ trợ nhà ở, tiền điện, trợ giúp pháp lí cho người nghèo

*Thông tin 2:* Tính đến tháng 9 năm 2019, tỉnh Kiên Giang có 116 000 người có công với cách mạng đã được công nhận và thực hiện chế độ ưu đãi. Trong đó có trên 9 700 người có công giúp đỡ cách mạng được hưởng trợ cấp. Hiện nay, có 98% hộ gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn các hộ gia đình sống trên cùng địa bàn; 145 xã, phường, thị trấn đều thực hiện tốt công tác chăm lo cho gia đình người có công với cách mạng.

*Thông tin 3:* Năm 2020, với ảnh hưởng kéo dài của dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp, số lao động mất việc làm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang trong năm nay đã gia tăng đáng kể. Tỉnh đã thực hiện hỗ trợ hơn 163 900 người thuộc đối tượng bảo

trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo với tổng số tiền trên 161 tỷ đồng. Ngoài ra, Ban Cứu trợ của tỉnh cũng đã tiếp nhận tổng trị giá gần 58 tỉ đồng, trong đó hơn 17 tỉ đồng tiền mặt, còn lại là giá trị quà tặng của các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm, doanh nghiệp,... đóng góp, hỗ trợ giúp đỡ, chăm lo cho các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo, người già neo đơn và trẻ em để phòng chống dịch bệnh .

– Hãy kể tên những chính sách an sinh xã hội đã được thực hiện ở tỉnh Kiên Giang, những chính sách đó được thể hiện qua những hoạt động nào trên địa bàn tỉnh?

– Ngoài chính sách an sinh xã hội trên, còn có những chính sách nào khác mà em biết?

– Ở địa phương em, chính sách an sinh xã hội đã làm thay đổi đời sống người dân như thế nào?

## **2. Ý nghĩa của chính sách an sinh xã hội đối với người dân ở tỉnh Kiên Giang**

### **Đọc thông tin và trả lời câu hỏi:**

Trong những năm qua, phong trào phụ nữ vươn lên thoát nghèo, phát triển kinh tế gia đình đã xuất hiện nhiều gương điển hình tiên tiến làm kinh tế giỏi, góp phần cho sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Trong đó, có chị Nguyễn Thị H, là hội viên phụ nữ xã Thạnh Yên, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang, bằng sự cần cù, chịu khó, chị đã chăm chỉ làm ăn phát triển kinh tế gia đình, nỗ lực vươn lên thoát nghèo bền vững.

Gia đình chị Nguyễn Thị H thuộc diện hộ nghèo nhiều năm liền. Kinh tế chỉ phụ thuộc vào tiền đi làm thuê của người chồng, còn chị chỉ ở nhà trông con và làm nội trợ. Tháng 4/2018 chị trở thành hội viên chi hội ấp, chị được tư vấn cách thức làm ăn thoát nghèo cũng như tạo điều kiện được vay vốn làm ăn từ NHCSXH, chị đã mạnh dạn đăng ký xin vay hộ nghèo 20 triệu đồng để thực hiện mô hình nuôi heo. Với số tiền vay được chị đầu tư làm chuồng và mua 05 heo con về nuôi hết khoảng 15 triệu đồng, số tiền còn lại chị để dành mua thức ăn. Chị thực hiện mô hình vườn - ao - chuồng. Sau năm đầu thực hiện mô hình từ nuôi heo, nuôi cá, trồng rau chị thu nhập 120 triệu đồng, trừ các khoản chi phí chị còn lợi nhuận trên 40 triệu đồng và 05 heo con, đến tháng 5/2020 chị trả được 20 triệu đồng tiền vay hộ nghèo.

Với đức tính cần cù, chị tiếp tục xin vay vốn giải quyết việc làm 40 triệu đồng để mở rộng chuồng trại nuôi thêm heo. Nhờ có kinh nghiệm trong chăn nuôi trước đó, nên mỗi năm sau khi xuất chuồng, cộng thêm các khoản thu nhập gia đình anh chị thu về được mỗi năm trên 180 triệu đồng, trừ các khoản chi phí chị còn lãi trên 110 triệu đồng/năm. Với mức thu nhập bình quân 45 triệu đồng/người/năm, năm 2021 gia đình chị Nguyễn Thị N đã được UBND xã xét thoát nghèo.

Nguồn <https://uminhthuong.kiengiang.gov.vn/>

- Gia đình chị N đã được hưởng chính sách an sinh xã hội gì?
- Chính sách đó mang lại ý nghĩa như thế nào đối với gia đình chị N và có ảnh hưởng gì tới đời sống kinh tế của địa phương?

## GHI NHỚ

Chính sách an sinh xã hội là hệ thống các chính sách và chương trình do Nhà nước và các lực lượng xã hội thực hiện nhằm nhằm bảo đảm cho mọi người dân ít nhất có được mức tối thiểu về thu nhập, có cơ hội tiếp cận ở mức tối thiểu về các dịch vụ xã hội cơ bản, thiết yếu, như giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch, thông tin,... Thông qua việc nâng cao năng lực tự an sinh của người dân và sự trợ giúp của Nhà nước.

Chính sách an sinh xã hội bao gồm các khoản trợ cấp bằng tiền, lương hưu, trợ cấp và khoản khác cho những người có công và những người trong hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hay bị rủi ro đột xuất do thiên tai, ốm đau, hoạn nạn.

Chính sách an sinh xã hội mang lại ý nghĩa:

- Tạo điều kiện cơ bản và thuận lợi giúp cho các đối tượng đặc biệt có cơ hội để phát huy hết thế mạnh của cá nhân đồng thời thể hiện thái độ, trách nhiệm của nhà nước trong việc tạo ra cơ hội giúp họ hoà nhập vào cộng đồng.
- Góp phần ổn định phát triển và tiến bộ xã hội.
- Thể hiện truyền thống tương thân tương ái, đoàn kết giúp đỡ nhau của cộng đồng.

### 3. Trách nhiệm của học sinh khi được hưởng các chính sách an sinh xã hội ở tỉnh Kiên Giang

Trên đường đi học về Hà nói với Lan: Lan à, hôm nay chúng mình vừa học về chính sách an sinh xã hội, tớ thấy chính sách an sinh xã hội có vai trò và ý nghĩa rất quan trọng đối với đời sống. Vì vậy, chúng mình cần có những việc làm cụ thể để phát huy được vai trò của chính sách an sinh xã hội ở địa phương.

Lan trả lời Hà: Ừ đúng rồi, nhưng theo cậu chúng mình cần phải có những việc làm nào khi được hưởng các chính sách an sinh xã hội nhỉ?

Hà nói: chúng mình phải chăm chỉ học tập này...

- Em hãy đóng vai Hà để trả lời tiếp câu hỏi của Lan trong tình huống trên.



#### 1. Em đồng ý với ý kiến nào sau đây? Vì sao?

- Chính sách an sinh xã hội chỉ áp dụng đối với những người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.
- Một trong những điều kiện để được hưởng các chế độ an sinh xã hội là trước đó người được hưởng phải tham gia đóng góp bảo hiểm xã hội.
- Mọi thành viên trong xã hội đều có quyền được hưởng các chế độ ưu đãi xã hội.
- Người lao động bị ốm đau được hưởng chế độ trợ cấp ốm đau theo quy định của pháp luật.
- Các chế độ an sinh xã hội đều được thực hiện trên nguyên tắc có đóng có hưởng.
- Người lao động bị mất việc do hết hạn hợp đồng, người sử dụng lao động không kí tiếp hợp đồng thì được hưởng trợ cấp thất nghiệp.

#### 2. Em hãy đọc và xử lí các tình huống sau:

**Tình huống 1.** Nằm trong diện hộ nghèo trong huyện, gia đình anh T đã được Nhà nước hỗ trợ xây nhà tình thương xoá đi căn nhà lá lụp xụp, xuống cấp. Ngoài

ra, anh T còn được vay vốn ngân hàng để sản xuất và thoát nghèo. Có vốn, anh T quyết định đầu tư máy móc vào sản xuất, đào thêm các vuông tôm để nuôi tôm sú nhờ đó đã mang lại hiệu quả kinh tế, góp phần làm tăng thu nhập cho gia đình.

**Tình huống 2.** Nghe tin Chính quyền sẽ chi mức hỗ trợ là 50 000 đồng/người/ngày trong vòng 15 ngày cho tất cả người bán vé số, chị Y cũng đăng kí nhận khoản hỗ trợ dù kinh tế gia đình chị không đến mức thiếu thốn. Chị Y cho rằng hỗ trợ của nhà nước thì cứ nhận vì bản thân cũng bán vé số.

**Tình huống 3.** Khi nghe thông báo về việc thi công con đường trước cửa nhà mình, anh H rất vui vì từ nay không còn cảnh bụi trời nắng và trơn té trời mưa. Nhưng khi được biết là “nhà nước và nhân dân cùng làm” – nhà nước hỗ trợ 70%, nhân dân 30% thì anh H không đồng ý. Mọi người khuyên can cùng đóng góp thì anh H phản đối vì cho rằng đường của nhà nước thì nhà nước phải lo liệu hết.

- Em đồng tình hay không đồng tình với suy nghĩ của anh T, chị Y, anh H?
- Nếu là hàng xóm của chị Y và anh H, em sẽ làm gì?

### 3. Phiếu thăm dò ý kiến

Em hãy sử dụng mẫu phiếu sau để thăm dò ý kiến từ một số bạn trong lớp hoặc trong khu vực em sinh sống đang được hưởng chính sách an sinh xã hội gì của nhà nước.

#### PHIẾU THĂM DÒ Ý KIẾN

Họ tên:.....

Lớp: .....

Địa chỉ:.....

1. Hiện tại, gia đình bạn đang được hưởng những gì từ chính sách an sinh xã hội?
2. Những chính sách đó đã giúp ích gì cho bản thân bạn và gia đình bạn?
3. Bạn có khuyến nghị gì về chính sách đó không?





## VẬN DỤNG

1. Em hãy cùng các bạn lập kế hoạch hành động cho việc sử dụng chính sách an sinh xã hội ở trường (địa phương) sao cho hiệu quả và ý nghĩa.

### Bước 1.

Tìm hiểu chính sách an sinh xã hội mà nhà trường, địa phương đang được hưởng những ưu đãi: VD: Nguồn điện thấp sáng; Nước sạch; Bảo hiểm,...



### Bước 2.

Sau khi biết được chính sách đó, đề xuất một số các hoạt động cụ thể để mỗi cá nhân cần phải có trách nhiệm và thực hiện chính sách một cách ý nghĩa :

- Bảo vệ hệ thống điện
- Sử dụng nguồn điện một cách tiết kiệm và có hiệu quả.
- Thực hiện đúng quy định của công ty điện lực.



### Bước 3.

Tổng kết

2. Sưu tầm tranh, ảnh, bài viết về những hoạt động của chính sách an sinh xã hội trên địa bàn dân cư.



## BÀI 9. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ MÔI TRƯỜNG Ở TỈNH KIÊN GIANG

Sau khi học xong bài này, em sẽ:

- Trình bày được một số vấn đề về môi trường ở tỉnh Kiên Giang.
- Đề xuất được một số ý tưởng bảo vệ môi trường ở địa phương.
- Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường ở địa phương.



### MỞ ĐẦU

Kể tên một số hoạt động của con người tác động tích cực và tiêu cực đến môi trường mà em biết.



Hình 9.1. Chăm sóc cây, dọn vệ sinh môi trường ở trường THCS và THPT Võ Văn Kiệt, thành phố Rạch Giá



### 1. Thực trạng một số vấn đề môi trường ở tỉnh Kiên Giang

Kiên Giang là tỉnh phía Nam của Tổ quốc, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm của Đồng bằng sông Cửu Long. Quá trình phát triển kinh tế – xã hội tạo một số sức ép lên môi trường như khí thải, nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh từ các hoạt động phát triển dân số đô thị và nông thôn; công nghiệp; giao thông vận tải; nông – lâm ngư nghiệp; y tế và dịch vụ, du lịch, thương mại có thể gây tác động đến chất lượng môi trường đất, nước, không khí, biển,... trên địa bàn tỉnh.

Một số vấn đề về môi trường được tỉnh xác định (năm 2020) gồm: rác thải, nước thải sinh hoạt; chất thải, nước thải công nghiệp; chất thải chăn nuôi, vỏ bao bì chất bảo vệ thực vật sau sử dụng trong nông nghiệp chưa được thu gom, xử lý đạt chuẩn; khai thác nước ngầm kết hợp tác động của biến đổi khí hậu gây suy giảm chất lượng nguồn nước; nước thải, thức ăn tồn dư trong nuôi thủy sản; khói bụi do khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng; tiếng ồn và ánh sáng ở các khu vực đô thị,...

Theo Báo cáo hiện trạng môi trường Kiên Giang giai đoạn 2016 – 2020

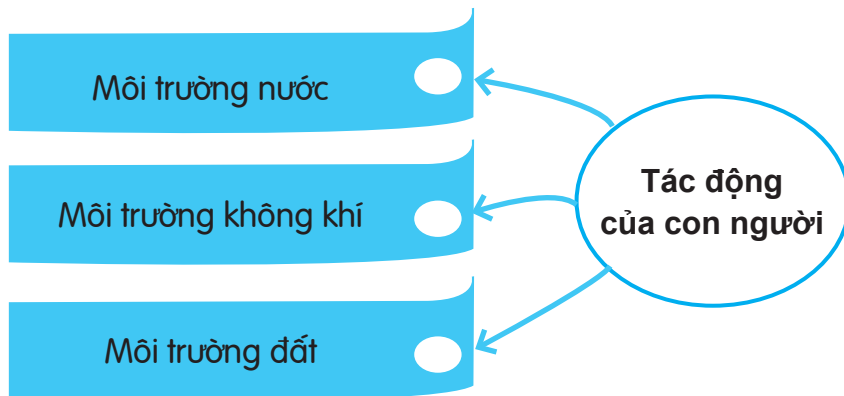


Hình 9.2. Nhà nuôi chim yến sử dụng thiết bị phát âm thanh dẫn dụ, gây ô nhiễm tiếng ồn

– Kể tên một số yếu tố gây ảnh hưởng xấu đến môi trường ở Kiên Giang theo gợi ý sau:



– Hãy nêu một số tác động của con người gây ra ảnh hưởng đến môi trường ở Kiên Giang.



– Lựa chọn các từ trong khung cho phù hợp với các chỗ trống để hoàn thành khái niệm ô nhiễm môi trường sau đây:

*ảnh hưởng xấu, không phù hợp, biến đổi, ảnh hưởng tốt*

**Ô nhiễm môi trường** là sự (1)..... tính chất vật lí, hoá học, sinh học của thành phần môi trường (2).....với quy chuẩn kĩ thuật môi trường, tiêu chuẩn môi trường gây (3).....đến sức khoẻ con người, sinh vật và tự nhiên.

(Theo: Luật Bảo vệ môi trường năm 2020)

## 2. Một số hoạt động bảo vệ môi trường ở Kiên Giang

Tỉnh Kiên Giang đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm hạn chế tác động tiêu cực đến môi trường đất, môi trường nước, môi trường không khí, tăng cường bảo vệ môi trường. Một số biện pháp đã được tỉnh triển khai trong thời gian qua như: phát triển nông nghiệp “Xanh – Sạch”, công nghiệp công nghệ cao, dịch vụ, du lịch thân thiện với môi trường, thu gom, phân loại chất thải tại nguồn, tái chế, tái sử dụng chất thải, vệ sinh môi trường nông thôn, kĩ thuật biogas, tiết kiệm năng lượng tái sinh,... Kiên Giang có nhiều mô hình bảo vệ môi trường có hiệu quả như mô hình “Đổi rác thải nhựa lấy gạo”, dùng giỏ đi chợ, phân loại rác tại nguồn, tuyến đường Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp,...



Hình 9.3. Đoàn viên thanh niên ra quân thu gom rác trong mô hình “Trạm tập kết xanh”



Hình 9.4. Mô hình tuyến đường Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp đang được triển khai ở xã Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao



Hình 9.5. Tuyên truyền hạn chế rác thải nhựa, bảo vệ môi trường



Hình 9.6. Người dân xã đảo Tiên Hải thu gom rác đổi gạo.



Hình 9.7 Mô hình hầm Biogas được các hộ chăn nuôi áp dụng tại nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh.



Hình 9.8. Thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng

- Đọc thông tin và quan sát hình 9.3 đến 9.8, nêu một số hoạt động của con người có tác động tích cực đến môi trường ở Kiên Giang.
- Kể thêm một số hoạt động khác mà em biết.

## **LUYỆN TẬP**

**1. Tìm kiếm và chia sẻ thông tin, bằng chứng cho thấy người dân địa phương có những tác động tích cực, tiêu cực đến môi trường.**

1


**Chuẩn bị:**

Chụp ảnh, quay clip, viết bài hoặc sưu tầm qua sách báo,... các hoạt động tích cực, tiêu cực với môi trường của người dân địa phương.

2

**Hoạt động nhóm:**

Phân loại các hoạt động tích cực, tiêu cực với môi trường của người dân địa phương theo gợi ý sau:

Hoạt động	Mô tả, xác định ảnh hưởng của hoạt động đến môi trường
 <p>Hình 9.9. Học sinh tham gia trồng cây xanh tại trường THCS Cửa Cạn, thành phố Phú Quốc</p>	<p>Học sinh bảo vệ, chăm sóc cây xanh, góp phần làm xanh – sạch đẹp trường lớp.</p>
?	?

3

**Chia sẻ sản phẩm của nhóm****2. Lựa chọn và chia sẻ việc em nên làm để bảo vệ môi trường xung quanh.**

Bảo vệ môi trường	Việc nên làm
Ở trường	?
Ở nhà	?
Trong cộng đồng	?



Lựa chọn một trong hai hoạt động sau:

1. Thiết kế tờ rơi tuyên truyền “Bảo vệ môi trường ở địa phương em”.
2. Xây dựng báo cáo về bảo vệ môi trường ở nơi em sống.

### Tìm hiểu thêm

#### CÂU LẠC BỘ VÌ MÔI TRƯỜNG XANH Ở KIÊN GIANG

Ở Kiên Giang, các Câu lạc bộ về bảo vệ môi trường được thành lập là lực lượng tiên phong phát huy vai trò tích cực thực hiện các vấn đề về môi trường, nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường. Chương trình “Bảo vệ môi trường đối với thuốc bảo vệ thực vật” được tỉnh Kiên Giang triển khai đã xây dựng được hơn 200 bể chứa bao thuốc bảo vệ thực vật kiên cố, đúng quy chuẩn kỹ thuật tại các tuyến đường nông thôn, trên các cánh đồng sản xuất lúa tập trung.

Người dân tại các huyện Châu Thành, Giồng Riềng, Hà Tiên, Phú Quốc đã xây dựng hệ thống tưới nhỏ giọt trên thân cây tiêu, cây măng cụt, sầu riêng và chanh không hạt,... nhằm tiết kiệm nước. Áp dụng quy trình sản xuất đạt tiêu chuẩn VietGAP trên cây khóm, tiêu, măng cụt, dưa lê, bắp với quy trình kỹ thuật tăng cường sử dụng phân hữu cơ vi sinh, chế phẩm sinh học nhằm hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và phân bón hóa học; Trồng một số rau ăn trái, rau ăn lá trong nhà lưới; áp dụng quy trình “1 phải 5 giảm” trong xây dựng cánh đồng lớn; Mô hình nuôi heo trên đệm lót sinh học theo hướng VietGAP, xây hầm Biogas,... nhằm giảm mùi hôi, phân giải phân, hạn chế sinh khí thối, ức chế và tiêu diệt sự phát triển của vi sinh vật có hại, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Tại ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, người dân lại tích cực tham gia Mô hình “Khu dân cư bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu”. Tổ Tự quản vệ sinh môi trường vận động người dân vệ sinh đường làng, ngõ xóm, cống rãnh thoát nước mỗi tuần 1 lần. Tổ chức cho từng hộ gia đình thu gom rác, chuyển chất thải và xả nước đúng nơi quy định. Vận động nhân dân đầu tư xây dựng các công trình giếng nước, nhà vệ sinh, nhà tắm, công trình vệ sinh chuồng trại bảo đảm vệ sinh, an toàn đối với khu sinh hoạt của cộng đồng.

Theo Báo Dân tộc





## BÀI 10. TÁI CHẾ VẬT LIỆU PHẾ THẢI ĐỂ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Sau khi học xong bài này, em sẽ:

- Đề xuất được một số ý tưởng bảo vệ môi trường ở địa phương, sử dụng vật liệu phế thải để tái chế, giảm thiểu rác thải.
- Thực hiện được dự án tái chế, sử dụng vật liệu phế thải, góp phần bảo vệ môi trường ở địa phương.
- Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường ở địa phương.



### MỞ ĐẦU

Quan sát hình 10.1, hãy phân loại đúng nhóm: rác thải hữu cơ, rác vô cơ và rác tái chế.



Hình 10.1. Phân loại rác thải sinh hoạt

## LẬP KẾ HOẠCH THỰC HIỆN DỰ ÁN

### 1. Đề xuất ý tưởng và lựa chọn chủ đề

- Quan sát các hình ảnh 10.2 đến 10.7. Hãy trình bày vấn đề môi trường ở tỉnh Kiên Giang được thể hiện trong các hình ảnh này.



Hình 10.2. Rác thải nhựa



Hình 10.3. Đô thị hoá khiến diện tích trồng cây xanh bị thu hẹp



Hình 10.4. Học sinh làm vật dụng tái chế trong “Ngày hội môi trường” ở huyện Vĩnh Thuận



Hình 10.5. Tái chế chai nhựa để làm đồ trang trí



Hình 10.6. Tặng giỏ nhựa đi chợ cho phụ nữ để hạn chế sử dụng túi nilon



Hình 10.7. Mô hình “Đổi rác thải nhựa lấy nhu yếu phẩm” tại ấp Đường Gõ Vàm, xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng.

- Đề xuất ý tưởng để tái chế rác thải nhựa và tăng số cây xanh ở địa phương em theo gợi ý dưới đây:

Ý tưởng tái chế rác thải nhựa	Cách thực hiện	Người cùng thực hiện
?	?	?

## 2. Lập kế hoạch thực hiện dự án

- Mỗi nhóm tiến hành lập kế hoạch thực hiện dự án theo ý tưởng tái chế rác thải đã lựa chọn ở bước 1.

- Mẫu kế hoạch thực hiện dự án:

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN DỰ ÁN		
Nhóm: ?		
Tên dự án: ?		
Thời gian	Nội dung thực hiện	Người thực hiện
?	?	?
?	?	?

## THỰC HIỆN DỰ ÁN

Các nhóm thực hiện dự án theo kế hoạch đã lập.

Ví dụ minh họa về tái chế rác thải để trồng rau treo tường và đồ dùng, đồ trang trí:

### 1. Thực hiện tái chế vỏ chai nhựa để trồng rau xanh treo tường.

1

### Chuẩn bị:

Chai nhựa, kéo, đinh để đục lỗ, cây con, hạt giống cây, dây buộc

2

### Các bước thực hiện:

#### Bước 1:

Cắt chai nhựa tạo thành khay trồng cây



#### Bước 2:

Đục lỗ thoát nước và lỗ treo dây



#### Bước 3:

Treo chai nhựa vào dây, treo lên tường



#### Bước 4:

Đổ đất, giá thể trồng cây vào chai nhựa.

Gieo hạt giống



Trồng cây



**Bước 5:**  
Chăm sóc và thu hoạch  
rau



Hình 10.8. Các bước thực hiện

## 2. Sử dụng chai nhựa để tái chế thành đồ chơi, đồ dùng học tập, đồ trang trí



a)



b)

Hình 10.9. Tái chế rác thải nhựa thành đồ chơi

## BÁO CÁO KẾT QUẢ VÀ ĐÁNH GIÁ

- Các nhóm trưng bày sản phẩm trước lớp, báo cáo, giới thiệu về sản phẩm của nhóm.

- Đánh giá sản phẩm của các nhóm theo các tiêu chí đã được học sinh, giáo viên thống nhất đưa ra.

### Tìm hiểu thêm

#### CÓ THỂ TÁI CHẾ NHỰA NHƯ THẾ NÀO?

Hiện chúng ta đang có 3 công nghệ tái chế chính:

Công nghệ tốt nhất như các nước tiên tiến đang làm là thu gom, làm sạch, phân loại theo từng loại nhựa và chuyển hoá thành hoạt chất căn bản, ví như từ chai nước thành sợi polyester.

Công nghệ tái chế thứ hai là làm sạch lại, băm ra thành mảnh nhựa nhỏ, nhựa nguyên sinh, sau đó cho vào máy đùn để ép ra sản phẩm khác. Nhưng rủi ro là với nhựa y tế, khi cho vào máy đùn thì mức nhiệt không đủ để diệt hết vi trùng, mầm bệnh, nên cần có sự kiểm soát chặt.

Công nghệ thứ 3 là biến chất thải nhựa thành một phần của vật liệu xây dựng, trong đó có bê tông, hiện nay Việt Nam đang áp dụng công nghệ này. Tuy nhiên, thời gian tới, chúng ta vẫn cần phát triển thêm một số công nghệ khác...

## Giải thích thuật ngữ

TỪ KHOẢ	GIẢI THÍCH	TRANG

# Nguồn ảnh

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu, hình ảnh được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.*

## **Nguồn ảnh:**

Hình 2.1. Chùa Tam Bảo...: Di tích lịch sử, địa phương cung cấp

Hình 2.2. Cách mạng 27/8/1945...: Di tích lịch sử, địa phương cung cấp.

Hình 3.1. Bia chiến thắng Kiên An....

Hình 3.2. Du kích Vĩnh Thuận...; Di tích lịch sử, địa phương cung cấp.

Hình 3.3: Di tích lịch sử, địa phương cung cấp.

Hình 3.4: Di tích lịch sử, địa phương cung cấp.

Hình 3.5: Di tích lịch sử, địa phương cung cấp.

Hình 4.3. Internet

Hình 4.4. pqr.com

Hình 4.5. nucuoiemekong.com

Hình 4.6. blogphuquoc.com

Hình 4.7. nucuoiemekong.com

Hình 4.8. vietnamtravel.com

Hình 4.9. cuongdulich.com

Hình 5.3. khongsolac.com

Hình 5.1; 5.4; 5.5. <https://kiengiang.gov.vn>

Hình 5.6. <https://www.baogiaothong.vn>

Hình 6.1. Trường Cao đẳng Kiên Giang

Hình 9.1. [kiengiang.gov.vn](http://kiengiang.gov.vn)

Hình 9.2, 9.4, 9.8: Nguyễn Thị Thu Phương

Hình 9.3, 9.5: Tỉnh đoàn Kiên Giang

Hình 9.6: Hồng Đạt – TTXVN

Hình 9.7: [baodantoc.vn](http://baodantoc.vn)

Hình 9.9: [skhcn.kiengiang.gov.vn](http://skhcn.kiengiang.gov.vn)

Hình 10.2, 10.5, 10.9: Nguyễn Thị Thu Phương

Hình 10.3: Sở GD&ĐT Kiên Giang

Hình 10.4: <https://stnmt.kiengiang.gov.vn>

Hình 10.6: [kiengiang.gov.vn](http://kiengiang.gov.vn)

Hình 10.7: [giongrieng.kiengiang.gov.vn](http://giongrieng.kiengiang.gov.vn)



---

Bản quyền © (2020) thuộc Dự án các tỉnh vùng khó giai đoạn 2.

---

Tài liệu giáo dục địa phương  
**TỈNH KIÊN GIANG**



**Mã số: ...**

In ... bản, (QĐ 192) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: ...

Địa chỉ: ...

Cơ sở in: ...

Số ĐKXB: ...

Số QĐXB: ... ngày ... tháng ... năm ...

Mã số ISBN: ...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm ...